

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy Ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao Dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài (NASCO);

Trụ sở chính: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội;

Điện thoại: 024. 38840085;

Fax: 024. 38865555

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Việt Phương

Địa chỉ: Số 8 ngách 117/20 Nguyễn Sơn, Gia Thụy, Long Biên, Tp Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại (di động, cơ quan, fax):

Di động:

CQ: 024. 38840668;

Fax: 024. 38865555

Loại công bố thông tin: Bất thường

Nội dung công bố thông tin: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài công bố thông tin:

- Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của NASCO tại website <http://nasco.com.vn/quan-he-voi-nha-dau-tu.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BTK

**Người công bố thông tin
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Việt Phương

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2025

THƯ MỜI**Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025****Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài**

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, nội dung cụ thể như sau:

1. **Thời gian:** 08 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 06 năm 2025.
2. **Địa điểm:** Khách sạn Pan Pacific – Số 1 đường Thanh Niên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
3. **Nội dung dự kiến thông qua tại Đại hội:**
 - 3.1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024;
 - 3.2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024;
 - 3.3. Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
 - 3.4. Thông qua Tờ trình kết quả SXKD năm 2024;
 - 3.5. Thông qua Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 và định hướng phát triển giai đoạn 2025-2030;
 - 3.6. Thông qua Tờ trình kết quả chi trả thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch chi trả thù lao năm 2025;
 - 3.7. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và 2026;
 - 3.8. Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty;
 - 3.9. Tờ trình về việc thay đổi tên Công ty;
 - 3.10. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT;
 - 3.11. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có).

4. **Thành phần:** Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ngày 03/06/2025) và người được cổ đông ủy quyền tham dự hợp lệ.
5. Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc dự họp Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác dự họp bằng cách gửi bản gốc "Giấy xác nhận/ủy quyền tham dự Đại hội" (theo mẫu đính kèm) trước 16h ngày 26/06/2025 cho Ban Thư ký Công ty - Trụ sở Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài, Sân bay Quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 0243.884.0668 – 0962.944.222; Fax: 0243.886 5555.
- Email: vanthu@nasco.vn
6. Toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ: <https://nasco.com.vn/quan-he-voi-nha-dau-tu> chậm nhất 21 ngày trước ngày tổ chức Đại hội.
7. Cổ đông đến dự Đại hội xin mang theo CMND/CCCD/CC hoặc Hộ chiếu hợp lệ, Thư mời họp và Giấy ủy quyền (bản gốc, trường hợp được ủy quyền) để làm thủ tục kiểm tra tư cách đại biểu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Đức Cảnh



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI

Mã số doanh nghiệp: 0100108254

Trụ sở: Sân bay Quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0243.884.0668 – 0962.944.222 Fax: 0243.886.555

Website: www.nasco.com.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
Mã số doanh nghiệp: 0100108254
Trụ sở: Sân bay Quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0243.884.0668 – 0962.944.222 Fax: 0243.886.555
Website: www.nasco.com.vn

GIẤY XÁC NHẬN/ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
(Ngày 27 tháng 06 năm 2025 tại Hà Nội)

Kính gửi: - Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
- Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Tên cổ đông:
Mã đại biểu:
Số cổ phần sở hữu (tại ngày ĐKCC 03/06/2025):
CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/GCNDKDN số: ngày cấp
tại
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:
(Bằng chữ:.....)

1. Xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông ngày 27/06/2025;

2. Hoặc ủy quyền cho:

Tên người nhận ủy quyền:
CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/GCNDKDN số: ngày cấp
tại
Địa chỉ/Điện thoại:
Số cổ phần ủy quyền:
(Bằng chữ:.....)

Nội dung ủy quyền:

- Người nhận ủy quyền được đại diện cho cổ đông ủy quyền thực hiện toàn bộ việc tham dự, biểu quyết, bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của CTCP Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài vào ngày 27/06/2025.
- Việc ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của CTCP Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của CTCP Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài.

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Cổ đông/Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

- Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác dự họp.
- Cổ đông vui lòng gửi bản gốc Giấy xác nhận/ Ủy quyền này trước ngày 26/06/2025 đến địa chỉ Trụ sở Công ty.
- Cùng với bản gốc Giấy xác nhận/ Ủy quyền này, người nhận ủy quyền vui lòng mang theo bản gốc CMND/CCCD/CC hoặc Hộ chiếu hợp lệ để làm thủ tục kiểm tra tư cách đại biểu tại Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI



TÀI LIỆU

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
Mã số doanh nghiệp: 0100108254
Trụ sở: Sân bay Quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0243.884.0668 – 0962.944.222 Fax: 0243.886.555
Website: www.nasco.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian: 08 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 06 năm 2025.
Địa điểm: Khách sạn Pan Pacific– Số 1 đường Thanh Niên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

TT	THỜI GIAN DỰ KIẾN	NỘI DUNG
1	7h30 – 8h30	Đón tiếp đại biểu làm thủ tục kiểm tra tư cách, phát tài liệu họp.
2	8h30 – 8h35	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu.
3	8h35 – 8h50	Bầu Đoàn chủ tịch - Dự kiến số lượng đề Đại hội thông qua; - Giới thiệu dự kiến danh sách đề Đại hội thông qua; (Đại hội biểu quyết thông qua) Giới thiệu Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu (Đại hội biểu quyết thông qua)
4	8h50 – 9h00	Thông qua nội dung chương trình Đại hội, Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội. (Đại hội biểu quyết thông qua)
5	9h00 – 10h30	Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua:
5.1		1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024;
5.2		2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024;
5.3		3. Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
5.4		4. Tờ trình về kết quả SXKD năm 2024;
5.5		5. Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025; Kế hoạch giai đoạn 2025-2030 dự kiến;
5.6		6. Tờ trình về kết quả chi trả thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch chi trả thù lao năm 2025;
5.7		7. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và 2026;
5.8		8. Tờ trình về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty;
5.9		9. Tờ trình về việc thay đổi tên Công ty;
5.10		10. Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT;
5.11		11. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (Nếu có).
5.12		Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày tại Đại hội.
6	10h30 – 10h45	Tổ chức bầu cử: - Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử bầu thành viên HĐQT. - Thông qua Thẻ lệ bầu cử. Hướng dẫn và tổ chức bầu cử.
7	10h45 – 11h00	Nghỉ giải lao
8	11h00 – 11h10	- Công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung trình Đại hội; - Công bố kết quả bầu cử và ra mắt thành viên HĐQT.
9	11h10 – 11h20	Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội đề Đại hội xem xét, biểu quyết thông qua.
10	11h20	Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số: /QĐ-BTCDH/NASCO

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 06 năm 2021 ("Điều lệ Công ty").

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài ("NASCO", "Công ty") tổ chức và thực hiện cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ", "Đại hội") thường niên năm 2025 theo Quy chế làm việc và biểu quyết sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- **Phạm vi điều chỉnh:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài.
- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông (sau đây được gọi chung là "Đại biểu") tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của NASCO đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ (Theo Điều 19 Điều lệ Công ty)

- Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết (tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của NASCO).
- Trường hợp cuộc họp thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày dự họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- ĐHĐCĐ có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 142 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 4. Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ

1. Các cổ đông của NASCO sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng: **03/06/2025**) đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì chỉ được ủy quyền tham dự họp cho một cá nhân khác. Trường hợp cổ đông là tổ chức có hơn một đại diện được ủy quyền tham dự theo quy định của pháp luật được quyền tham dự, thì phải xác định rõ số cổ phần nhận ủy quyền của mỗi người đại diện. Nếu người đại diện đã nhận ủy quyền dự họp thì không được phép tiếp tục ủy quyền dự họp cho người thứ ba.
2. Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội;
3. Trong thời gian diễn ra ĐHĐCĐ, Đại biểu phải tuân thủ theo các quy định sau đây:
 - a. Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân,... theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội;
 - b. Nhận hồ sơ, tài liệu phục vụ Đại hội tại bàn đón tiếp Đại biểu;
 - c. Đại biểu đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng;
 - d. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại;
 - e. Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội;

- f. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp;
- g. Trường hợp có Đại biểu không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Ban tổ chức Đại hội sau khi xem xét một cách cân trọng có thể từ chối hoặc trục xuất Đại biểu nói trên khỏi cuộc họp Đại hội.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm ba (03) người, bao gồm một (01) Chủ tịch và hai (02) thành viên. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của NASCO. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

2. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.

3. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.

4. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số Đại biểu tham dự.

5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và một địa điểm khác nếu nhận thấy rằng:

- a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc gián tiếp gây cản trở diễn biến trật tự của cuộc họp;
- b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

6. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo Chương trình của Hội đồng Quản trị (HĐQT) được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại đại hội;
- b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

7. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 6. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký của Đại hội do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội); Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);
- b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
- c. Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- d. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- e. Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội;
- f. Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Đại biểu theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 7. Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

1. Ban tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm tiếp nhận đăng ký, tổ chức đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu và thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử cho những Đại biểu có đủ tư cách tham gia Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tịch giới thiệu đến Đại hội. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

3. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

- a. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình Đại biểu đến dự họp.
- b. Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình Đại biểu dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Đại biểu dự họp đại diện ít nhất trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của NASCO thì cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của NASCO đủ điều kiện để được tiến hành.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội) và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- a. Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;

- b. Kiểm và ghi nhận kết quả giờ thẻ biểu quyết, kết quả bỏ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử;
- c. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho Thư ký Đại hội;
- d. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử;
- e. Lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 9. Thảo luận tại Đại hội

- 1. Nguyên tắc:
 - a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
 - b. Đại biểu có ý kiến cần phải đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;
 - c. Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
 - d. Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá năm (05) phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
- 2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:
 - a. Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
 - b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được NASCO trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội

- 1. Nguyên tắc:
 - a. Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín bằng phiếu biểu quyết.
 - b. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được NASCO in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi Đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã Đại biểu, họ tên Đại biểu, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Đại biểu đó.
 - c. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:
 - **Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:** hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và biểu quyết tại

Đại hội; thông qua Ban kiểm phiếu, Thư ký Đại hội; thông qua Biên bản họp Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- **Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết:** hình thức này được dùng để thông qua các nội dung Báo cáo và Tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi Đại biểu.

2. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết:

- Mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch.
- Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

- Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết quá một lần trong tổng số ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ.

- Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu/Ban kiểm tra tư cách đại biểu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cử đồng “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”, “Không hợp lệ”.

c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết:

- Đối với từng nội dung, Đại biểu chọn một (01) trong ba (03) phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc “√” vào ô mình chọn.

- Trường hợp đại biểu không chọn một (01) trong ba (03) phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” của một nội dung cần thông qua thì được xem như “Không có ý kiến” về vấn đề đó.

- Trường hợp Đại biểu hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi việc bỏ Phiếu Biểu Quyết kết thúc vẫn được đăng ký đại biểu và biểu quyết với những vấn đề phát sinh sau khi Đại biểu đó đăng ký đại biểu nhưng không được phép tham gia biểu quyết những vấn đề đã được bỏ phiếu xong. Trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

- Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà Đại biểu đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng nội dung biểu quyết đó. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ

có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

- Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.

3. Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- a. Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra;
- b. Không bị gạch xóa, cạo, sửa chữa, rách nát,... Không ghi thêm nội dung biểu quyết nào khác ngoài quy định cho phiếu này.
- c. Ký và ghi đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự.
- d. Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) tình trạng biểu quyết của nội dung đó. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

4. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- a. Phiếu không do Ban tổ chức phát ra;
- b. Không ký và ghi đầy đủ họ tên của Đại biểu;
- c. Phiếu không có dấu đỏ của NASCO hoặc bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa, viết thêm bất kỳ ký hiệu, nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết;
- d. Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ;
- e. Phiếu nộp khi đã mở niêm phong hòm phiếu.

5. Thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

- a. Theo Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty, Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được Đại biểu sở hữu và đại diện sở hữu **từ sáu mươi lăm phần trăm (65%)** trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Đại biểu dự họp tán thành:
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty quy định tại Điều 11 Điều lệ công ty;
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - Tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ Công ty.
- b. Trừ những trường hợp nói trên và khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, các nghị quyết khác được thông qua khi được Đại biểu sở hữu và đại diện sở hữu **trên năm mươi phần trăm (50%)** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Đại biểu dự họp tán thành.

- c. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp và Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử của ĐHĐCĐ thường niên 2025 NASCO.
- d. Các nghị quyết Đại hội cổ đông được thông qua bằng một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 11. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại Công ty.

Điều 12. Thi hành Quy chế

Đại biểu, khách mời dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc và biểu quyết này, các quy định, nội quy, quy chế quản trị hiện hành của CSông ty và các quy định pháp luật có liên quan. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này gồm mười hai (12) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Cảnh



CTCP DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU:

NAS.xxxxxxx

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: cổ phần



TÁN THÀNH



KHÔNG TÁN THÀNH



KHÔNG CÓ Ý KIẾN



CTCP DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025



PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: NAS.XXXXXXX

Họ và tên Đại biểu: NGUYỄN VĂN A
Số cổ phần sở hữu: cổ phần
Số cổ phần nhận ủy quyền/đại diện: cổ phần
Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 2: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 3: Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 4: Tờ trình về kết quả SXKD năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 5: Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025; Kế hoạch giai đoạn 2025-2030 dự kiến	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 6: Tờ trình về kết quả chi trả thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch chi trả thù lao năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 7: Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 8: Tờ trình về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 9: Tờ trình về việc thay đổi tên Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 10: Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 27 tháng 06 năm 2025
ĐẠI BIỂU
(Ký và ghi rõ họ tên)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

PHIẾU CÂU HỎI
QUESTION CARD

Họ tên cổ đông/ Người đại diện:

Shareholder's name/ Shareholder's authorized representative:

Mã đại biểu:

Shareholder's code:

Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết: cổ phần

Total number of voting shares: *shares*

Nội dung câu hỏi

Questions:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(Ký và ghi rõ họ tên)

Số:

/BC-NASCOM/HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Về việc Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/06/2021;
- Căn cứ kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty năm 2024;

HĐQT Công ty xin báo cáo ĐHCĐ về kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ công tác của HĐQT năm 2025 như sau:

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2024

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

1.1. Tình hình chung

- + Năm 2024 tình hình sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty đã được cải thiện do thị trường Hàng không quốc tế tăng trưởng mạnh, mặc dù thị trường nội địa có sự chững lại, tuy nhiên Công ty đã chủ động, tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp tăng doanh thu ngoài Vietnam Airlines (VNA), tiết giảm các chi phí để năm 2024 hoàn thành vượt mức doanh thu và lợi nhuận trước thuế so với kế hoạch;
- + Chi phí đầu vào có biến động lớn ảnh hưởng đến hiệu quả lĩnh vực kinh doanh của Công ty như: Chi phí liên quan đến mặt bằng kinh doanh tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài tăng mạnh (tăng 30 tỷ đồng so với đơn giá trước đây do năm 2024 Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV) áp dụng phương thức giá thuê mặt bằng theo phương thức hợp tác kinh doanh, phân chia lợi ích); Chi phí nguyên nhiên vật liệu đầu vào phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;....
- + Thị phần và hoạt động kinh doanh dịch vụ của Công ty tiếp tục chịu sự cạnh tranh mạnh từ các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành nghề;
- + Trong bối cảnh tình hình kinh doanh còn có khó khăn và biến động, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời như: Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, công nhân viên trong Công ty luôn đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm vượt qua khó khăn. Bằng các biện pháp điều hành linh hoạt trong việc tăng cường thực hiện các giải pháp giải pháp tăng doanh thu ngoài doanh thu chính cung cấp dịch

vụ cho cổ đông Vietnam Airlines, mở rộng thị trường phục vụ kinh doanh đối với dịch vụ cốt lõi, tiết giảm chi phí, bố trí, sử dụng hợp lý nguồn nhân lực, quản lý chặt chẽ các khoản đầu tư RNDN,... góp phần giảm thiểu ảnh hưởng tới chỉ tiêu kết quả SXKD của Công ty, đảm bảo an toàn trong kinh doanh, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được giao, đời sống thu nhập bình quân và phúc lợi cho người lao động được cải thiện, nâng lên rõ rệt.

- + Trong năm Công ty thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an toàn kinh doanh, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ theo quy định của các cơ quan chức năng.

1.2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	KH năm 2024	TH năm 2024	TH 2024/KH 2024 (%)
1	2	3	4	5=4/3%
I	Kết quả kinh doanh công ty mẹ			
1	Tổng doanh thu	390.577	425.636	108,98%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	14.613	26.082	178,48%
3	KH đầu tư XDCB&TTB (GTGN)	22.424	1.336	5,96%
II	Chỉ tiêu hợp nhất			
1	Tổng DT và thu nhập khác hợp nhất	543.756	552.580	101,62%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	15.785	35.544	225,18%

1.3. Kết quả thực hiện chi thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2024

- + Tổng thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 146.124.000 đồng
- + Tổng thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị khác: 453.984.000 đồng

Việc chi trả thù lao của HĐQT năm 2024 thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác của HĐQT năm 2024

2.1. Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024

Trong năm 2024 HĐQT, từng thành viên HĐQT và Ban Giám đốc điều hành Công ty đã tích cực triển khai các nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua, cụ thể như sau:

- + Thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- + Triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 được ĐHĐCĐ phê duyệt, xây dựng các giải pháp điều hành kế hoạch để thực hiện trong toàn Công ty;
- + Triển khai các thủ tục tăng vốn điều lệ theo phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua;

Năm 2024, Công ty chưa thực hiện thành công việc tăng vốn điều lệ do nguồn vốn của Công ty không đáp ứng đủ điều kiện để thực hiện phát hành theo quy định tại điểm 3 Điều 62 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (Tổng giá trị các nguồn vốn thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu tại thời điểm tăng vốn, thấp hơn tổng giá trị vốn cổ phần tăng thêm (41,577 tỷ đồng).

Công ty sẽ tiếp tục triển khai phương án tăng vốn điều lệ báo cáo các cấp có thẩm quyền phê duyệt khi đáp ứng các điều kiện về nguồn vốn theo quy định.

- + Triển khai thực hiện rà soát, tổ chức lại các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty, đặc biệt đối với lĩnh vực kém hiệu quả, đảm bảo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh có thặng dư;
- + Triển khai thực hiện tăng cường công tác giám sát, quản lý, đồng thời thường xuyên rà soát, đánh giá hoạt động của các doanh nghiệp có vốn góp, đảm bảo hiệu quả phù hợp với quy mô của doanh nghiệp, cũng như mặt bằng chung của các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực;
- + Triển khai thực hiện đầu tư và khai thác dịch vụ Phòng khách Thương gia tại Cảng hàng không Phù Cát, Quy Nhơn, Bình Định từ 15/12/2024 theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định; Tiếp tục xây dựng phương án để tham gia việc đầu tư và khai thác tại một số sân bay địa phương và quốc tế nơi VNA có căn cứ;
- + Thông qua một số hợp đồng với Người có liên quan của Công ty đúng quy định theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

2.2. Thực hiện các công việc theo thẩm quyền của HĐQT:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã triệu tập 01 phiên họp ĐHĐCĐ, tiến hành 06 phiên họp tập trung và 18 phiên họp dưới hình thức lấy phiếu xin ý kiến bằng văn bản theo quy định tại điều 30 – Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tổ chức theo đúng trình tự; Các Biên bản, Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã được triển khai, ban hành theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Trong năm HĐQT đã ban hành 20 Nghị quyết (không bao gồm Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024), 17 Quyết định điều hành hoạt động của Công ty.

Ngoài việc triển khai thực hiện các nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, HĐQT và từng thành viên HĐQT triển khai các nội dung công việc như sau:

- + Chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025, rà soát các chỉ tiêu của kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021-2025;
- + Phê duyệt, triển khai thực hiện các dự án đầu tư XD CB & mua sắm TTB đảm bảo cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động điều hành và kinh doanh;
- + Theo dõi, kiểm soát việc thực hiện kế hoạch SXKD của các Công ty có vốn góp của Công ty đảm bảo việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được giao;
- + Bổ nhiệm lại cán bộ đã hết nhiệm kỳ, bổ nhiệm mới cán bộ quản lý theo thẩm quyền đảm bảo công tác quản lý điều hành luôn được duy trì ở tất cả các đơn vị, các cấp hoạt động kinh doanh;

- + Phê duyệt kế hoạch sử dụng quỹ phúc lợi và khen thưởng năm 2024 để kịp chăm lo, hỗ trợ người lao động, đồng thời động viên những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác;
- + Thống nhất và phối hợp triển khai tốt chương trình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

2.3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

- + Thường xuyên thực hiện các hoạt động giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành thông qua các phiên họp tập trung và báo cáo định kỳ; phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát để kiểm tra; đồng thời luôn bám sát tình hình hoạt động thực tế nhằm đưa ra các quyết sách, ban hành các Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành Công ty.
- + Ban điều hành đã nghiêm túc triển khai các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và các Nghị Quyết, Quyết định Hội đồng quản trị ban hành.
- + Thực hiện ban hành các Nghị quyết liên quan đến công tác quản trị, điều hành tại các phiên họp tập trung trong bối cảnh tình hình SXKD còn có khó khăn. Ban điều hành đã nghiêm túc triển khai thực hiện và đã đạt được kết quả tích cực.
- + Ban điều hành cũng thường xuyên báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư các dự án, tình hình tài chính của doanh nghiệp..., giúp HĐQT quản trị nắm bắt kịp thời tình hình của Công ty chỉ đạo Công ty hoạt động một cách hiệu quả theo kế hoạch đề ra.
- + Trong bối cảnh sự cạnh tranh ngày càng cao, Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty đã luôn nhiệt huyết, đoàn kết, đồng lòng, nỗ lực làm việc, nhanh nhạy linh hoạt nắm bắt tình hình, sáng tạo trong công tác lãnh đạo chỉ đạo góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo cao nhất lợi ích cho khách hàng, các cổ đông và người lao động;

Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao và ghi nhận những cố gắng, nỗ lực trong năm 2024 của Ban điều hành nói chung và Tổng Giám đốc nói riêng.

2.4. Nhận xét đánh giá:

- Hội đồng quản trị tự nhận thấy đã chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các nội dung trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ; đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo và giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác điều hành các hoạt động SXKD của Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định.

- Năm 2024, mặc dù tình hình SXKD còn có khó khăn và những biến động lớn về chi phí, nhưng bằng sự chỉ đạo, phối hợp kịp thời trong công tác quản trị điều hành, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được giao;

Trong thời gian tới, trong Kỳ nguyên mới, Kỳ nguyên vươn mình của dân tộc, kỳ vọng sự phát triển của thị trường hàng không và sự giảm thiểu căng thẳng của tình hình chính trị trên thế giới, dự báo tình hình SXKD của Công ty sẽ có nhiều chuyển biến tích cực. Một số dự án đầu tư trọng điểm đã và đang được triển khai, tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

II. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025

- Năm 2025 Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP của Việt Nam từ 8% trở lên so với năm 2024; tổ chức Hàng không như IATA dự báo doanh thu toàn ngành năm 2025 sẽ vượt 1.000 tỷ USD và số lượng hành khách sẽ lập kỷ lục; Hoạt động SXKD của Công ty tại các lĩnh vực cốt lõi đã ổn định và phát triển; Tình hình tài chính, dòng tiền của Công ty được cải thiện; Năm 2024 với kết quả SXKD đạt tốt là tiền đề cho năm kế hoạch 2025 và những năm tiếp theo;

- Bên cạnh những thuận lợi trên, vẫn còn đó dự báo về khó khăn: IMF dự báo rủi ro, thách thức của kinh tế toàn cầu, quan hệ với Mỹ, Trung Quốc sẽ tác động tới Việt Nam cả ở tầm vĩ mô và vi mô; Xung đột Nga-Ukraine, bất ổn tại Trung Đông còn phức tạp có thể gây rủi ro cho ngành; Áp lực về chi phí mặt bằng, chi phí nguyên nhiên liệu và chi phí khấu hao, lãi vay ngân hàng (do thực hiện việc đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ và đầu tư phát triển quy mô, mở rộng thị trường kinh doanh dịch vụ cốt lõi)... đến hoạt động SXKD của Công ty.

Căn cứ bối cảnh hoạt động kinh doanh năm 2024 và nguồn lực của doanh nghiệp, Công ty phân đầu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	TH năm 2024	KH năm 2025	KH 2025/TH 2024 (%)
1	2	3	4	5=4/3%
I	Kết quả kinh doanh công ty mẹ			
1	Tổng doanh thu	425.636	486.836	114,38%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	26.082	24.146	92,58%
-	LNTT từ các hoạt động của Công ty	17.793	24.146	135,71%
-	LNTT từ hoàn nhập dự phòng do CRTC chia cổ tức năm 2019 cho Nasco Logistics	8.289	0	
3	KH đầu tư XD CB&TTB (GTGN)	1.336	160.164	11.989,30%
II	Chỉ tiêu hợp nhất			
1	Tổng DT và thu nhập khác hợp nhất	552.580	622.718	112,69%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	35.544	25.352	71,33%

2. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025

Năm 2025 dự báo thị trường hàng không khởi sắc. Tuy nhiên hoạt động SXKD của Công ty trong cũng có thể còn có khó khăn và nhiều thử thách do những bất ổn chính trị tại nhiều khu vực trên thế giới và mức độ cạnh tranh đối với lĩnh vực dịch vụ phi hàng không ngày càng tăng, áp lực từ chi phí đầu vào, chi phí mặt bằng kinh doanh tăng cao.... Từ những thực tế

trên, phương hướng hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2025 tập trung vào các nội dung sau:

- + Triển khai và thực hiện các nội dung công việc thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty, trong đó tập trung vào việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- + Tập trung chỉ đạo ban Giám đốc chuẩn bị tốt các nguồn lực đáp ứng nhu cầu phục vụ SXKD; Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và tăng khả năng cạnh tranh;
- + Tiếp tục đổi mới bằng việc đẩy mạnh phát triển lĩnh vực kinh doanh, tối ưu hóa mọi nguồn lực đảm bảo luôn phải giữ vững, phát triển các dịch vụ kinh doanh cốt lõi của Công ty tại Nội Bài, đồng thời đón đầu các cơ hội chiếm lĩnh, phát triển dịch vụ tại Nhà ga T2 Nội Bài mở rộng, nhà ga T3 Tân Sơn Nhất, Sân bay quốc tế Long Thành, một số Sân bay trong nước và quốc tế nơi VNA có căn cứ;
- + Cần đặc biệt chú trọng tăng cường công tác truyền thông quảng bá dịch vụ của Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội; Triển khai thực hiện mạnh mẽ việc chuyển đổi số, áp dụng công nghệ thông tin 4.0, công nghệ AI vào công tác quản trị để nâng cao hiệu quả, hiệu lực, hiệu năng trong công tác quản lý, điều hành và kinh doanh dịch vụ;
- + Rà soát, nâng cao năng lực trách nhiệm quản lý các cấp; Tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị; Tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, cơ cấu lại lực lượng lao động nhằm nâng cao năng suất lao động đáp ứng theo yêu cầu thực tiễn;
- + Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng các kịch bản kinh doanh theo từng tháng sát với thực tiễn tình hình trong nước, quốc tế và của ngành; Đẩy mạnh công tác giám sát và điều hành thực hiện kế hoạch của các đơn vị trong Công ty;
- + Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý để điều hành và quản lý Công ty; Tổ chức giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy chế, quy định, nội quy của Công ty;
- + Thực hiện chương trình hoạt động định kỳ/chuyên đề theo đúng kế hoạch;
- + Tiếp tục triển khai các thủ tục tăng vốn điều lệ khi đáp ứng các điều kiện theo quy định;
- + Xây dựng phương án huy động các nguồn vốn khác nhau (liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh....) để đảm bảo đủ nguồn vốn thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 để thực hiện những mục tiêu chung đã đề ra, HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của Quý cổ đông, các đối tác và toàn thể người lao động trong Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BTK, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Cảnh

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG
SÂN BAY NỘI BÀI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-NASCO-BKS

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

*Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn UHY.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của BKS và kết quả giám sát hoạt động của Công ty trong năm 2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Cơ cấu tổ chức Ban Kiểm soát

Tại ĐHCĐ TN năm 2024 ngày 06/6/2024, nhân sự BKS có sự thay đổi, Ông Nguyễn Tiến Dũng được bầu lại làm TV BKS nhiệm kỳ 2024-2029. Ông Lê Hoàng Chính được bầu làm TV BKS thay Ông Nguyễn Trường Thi kết thúc nhiệm kỳ.

Nhân sự của BKS Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài tại thời điểm hiện tại như sau:

- + Ông Nguyễn Tiến Dũng: Trưởng ban
- + Ông Lê Hoàng Chính: Thành viên BKS
- + Bà Nghiêm Thị Thúy Tươi: Thành viên BKS

2. Tình hình hoạt động của BKS:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Hoạt động của Ban kiểm soát công ty được tiến hành một cách chủ động theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, theo các nội dung chương trình làm việc mà BKS đã xây dựng.

BKS tổ chức họp định kỳ và thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của công ty theo chức năng quy định.

Ban kiểm soát chú trọng đến những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau đây:

- Ban kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT)
- Giám sát hoạt động của HĐQT, của Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2024, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.

- Soát xét tờ trình 1822/TTr-NASCO-TDA.AB về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh tiến độ và triển khai thực hiện dự án đầu tư mới 02 phòng khách thương gia nội địa mới tại nhà ga T1 (phòng A+ phòng B). Tờ trình 1823/TTr-NASCO-TCNL về việc điều chuyển chức năng nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc trong Công ty.

- BKS đã soát xét việc thực hiện các quy định, quy chế. Thẩm định Báo cáo tài chính 2024 của Công ty.

- Tham gia chứng kiến công tác bàn giao Kế toán trưởng công ty NASCO theo quyết định 73/QĐ-NASCO/HĐQT, quyết định 74/QĐ-NASCO/HĐQT ngày 29/7/2024.

- Phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập: BKS đã thực hiện trao đổi công việc, nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do kiểm toán đưa ra.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS:

- Thù lao của các thành viên BKS và chi phí hoạt động trong năm 2024 thực hiện theo Nghị quyết 48/NQ-ĐHĐCĐ/NASCO ngày 06/6/2024 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2024.

- Mức tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách: 40,590 triệu đồng/tháng.
 - Mức thù lao của các TV BKS: 4,871 triệu đồng/tháng
 - Tổng chi phí lương và thù lao của BKS trong năm 2024 là 603,984 triệu đồng, trong đó lương của Trưởng BKS: 487,080 triệu đồng, tổng thù lao của các TV BKS 116,904 triệu đồng.

- Chi phí hoạt động của BKS trong năm không phát sinh.

4. Tổng kết các cuộc họp của BKS:

- Hợp thống nhất nội dung kết quả thẩm định BCTC năm 2023 của công ty.
 - Hợp thống nhất nội dung báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ 2024.
 - Hợp bầu Trưởng ban kiểm soát.
 - Hợp phân công công việc các thành viên ban kiểm soát.
 - Hợp thống nhất thông qua nội dung báo cáo kết quả kiểm tra tình hình quản lý kho hàng hoá vật tư phụ tùng trung tâm dịch vụ vận tải Hàng không thuộc NASCO.

- Thống nhất giải quyết các công việc khác thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS.

Trong quá trình làm việc các thành viên trong BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và hiệu quả.

5. Phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT, Ban giám đốc, các bộ phận quản lý của Công ty và cổ đông.

- Đối với HĐQT, Ban giám đốc và các bộ phận quản lý của Công ty, BKS duy trì mối quan hệ công tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của các cổ đông trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, BKS luôn nhận được sự phối hợp tích cực từ HĐQT, Ban giám đốc và các bộ phận chức năng của Công ty.

- Đối với cổ đông: trong năm 2024 BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu kiện nào từ cổ đông.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD, QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY:

1. Tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT

Các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT năm 2024 được Công ty triển khai thực hiện đầy đủ nghiêm túc. Một số NQ của HĐQT đã triển khai chưa hoàn thành và tiếp tục thực hiện:

- Về nội dung tăng vốn điều lệ của công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 (số:42/NQ-NASCO/ĐHĐCĐ ngày 31/5/2022) Công ty đã triển khai tuy nhiên đến thời điểm hiện tại, chưa thực hiện được do không đáp ứng đủ điều kiện về nguồn vốn để thực hiện phát hành theo quy định pháp luật. Công ty tiếp tục triển khai các thủ tục tăng vốn điều lệ theo đúng quy định pháp luật.

- NQ số 16/NQ-NASCO/HĐQT ngày 28/02/2023: phê duyệt nội dung điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư 02 phòng khách thương gia nội địa mới tại nhà ga T1 (Phòng A+B) từ quý 2/2021 đến tháng 8/2023.

2. Tình hình hoạt động SXKD năm 2024

Một số chỉ tiêu chính về tình hình hoạt động Công ty năm 2024:

Trên BCTC hợp nhất

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2024	TH 2023	TH 2024	%TH2024/ KH2024	%TH2024/ TH2023
1	Doanh thu và TN khác	Tr.đ	543.756	497.171	552.580	101,62%	111,14%
2	Chi phí	Tr.đ	527.971	484.253	517.036	97,93%	106,77%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	15.785	12.918	35.544	225,18%	275,15%

Trên BCTC riêng

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2024	TH 2023	TH 2024	%TH2024 / KH2024	%TH2024/ TH2023
1	Doanh thu và TN khác	Tr.đ	390.577	363.309	425.636	108,98%	117,16%
2	Chi phí	Tr.đ	375.964	350.798	399.553	106,27%	113,90%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	14.613	12.511	26.082	178,48%	208,47%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	14.613	12.511	26.082	178,48%	208,47%

BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY kiểm toán và phát hành báo cáo số: 78/2025/UHY-BCKT và 79/2025/UHY-BCKT ngày 17/02/2025.

Ý kiến của công ty kiểm toán độc lập:

+ BCTC hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC hợp nhất.

+ BCTC riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC riêng.

Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến đánh giá của Công ty kiểm toán độc lập về các nội dung của BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 của Công ty tại báo cáo ákiểm toán số: 78/2025/UHY-BCKT và 79/2025/UHY-BCKT ngày 17/02/2025.

Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

- Kết quả SXKD năm 2024 trên BCTC hợp nhất: chỉ tiêu về doanh thu và thu nhập khác đạt 111,14% so cùng kỳ năm trước và đạt 101,62% so KH 2024, LNTT thực hiện 2024 lãi 35,544 tỷ đồng bằng 275,15% so với năm trước và đạt 225,18% KH 2024 Nguyên nhân do công ty mẹ hoạt động khôi phục hoạt động sau dịch bệnh đạt lợi nhuận cao trong năm 2024 và trong năm công ty con Nasco Logistic có lãi LNTT 18,595 tỷ đồng (trong đó được chia cổ tức năm 2019 từ khoản đầu tư tài chính vào Công ty Cổ phần nhà ga Quốc tế Cam ranh 16,875 tỷ đồng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần nhà ga Quốc tế Cam ranh).

- Kết quả SXKD trên BCTC riêng của Công ty mẹ, năm 2024 doanh thu và thu nhập khác thực hiện của Công ty mẹ đạt 108,98% KH 2024, chi phí đạt 106,27% KH 2024, LNTT đạt: 26,082 tỷ đồng đạt 178,48% KH 2024 và đạt 208,47% so TH cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân: do trong kỳ hoạt động SXKD phục hồi mạnh mẽ, các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty như dịch vụ phòng khách hạng thương gia, lĩnh vực thương mại bán hàng miễn thuế phục hồi, ngoài kết quả điều hành SXKD đạt hiệu quả cao của Lãnh đạo Công ty, còn có các nguyên nhân trong kỳ Công ty mẹ được hoàn nhập trích lập dự phòng tài chính đầu tư dài hạn vào công ty con Nasco logistic, và được giảm giá thuê mặt bằng năm 2023 của Cảng hàng không Quốc tế Nội bài được hạch toán trong năm 2024.

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán và phát hành báo cáo kiểm toán số:78/2025/UHY-BCKT và 79/2025/UHY-BCKT vào ngày 17/02/2025. Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của BCTC năm 2024 của Công ty Cổ phần dịch vụ hàng không sân bay Nội bài đã được kiểm toán.

Một số chỉ tiêu chính trên BCTC riêng của đơn vị

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG	Số đầu năm	Số cuối năm
A. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	265.725.445.567	261.293.751.999
I. Tài sản ngắn hạn	102.245.404.420	106.477.250.231
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	31.251.236.863	23.490.565.756
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	38.186.758.603	46.148.806.091
Trong đó :Phải thu ngắn hạn của khách hàng	33.722.053.980	40.033.293.607
Trả trước cho người bán ngắn hạn	4.510.713.907	6.249.515.854
Các khoản phải thu khác	665.685.930	762.369.929
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(711.695.214)	(896.373.299)
4. Hàng tồn kho	32.617.677.196	36.719.075.090
5. Tài sản ngắn hạn khác	189.731.758	118.803.294
Trong đó: Thuế GTGT được khấu trừ		
Thuế và các khoản phía thu nhà nước	189.731.758	118.803.294
II. Tài sản dài hạn	163.480.041.147	154.816.501.768

NỘI DUNG	Số đầu năm	Số cuối năm
1. Các khoản phải thu dài hạn	535.860.000	643.950.000
Trong đó: Phải thu dài hạn của khách hàng	2.015.745.888	1.895.654.945
Phải thu dài hạn khác	674.114.304	781.471.497
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	(2.154.000.192)	(2.033.176.442)
2. Tài sản cố định	126.756.134.467	109.950.209.216
3. Bất động sản đầu tư	10.731.561.629	10.004.432.717
4. Tài sản dở dang dài hạn	450.180.000	450.180.000
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	21.680.209.635	30.665.852.157
Trong đó: Đầu tư vào công ty con	57.720.000.000	57.720.000.000
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	1.280.000.000	1.280.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	6.694.690.000	6.694.690.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(44.014.480.365)	(35.028.837.843)
6. Tài sản dài hạn khác	3.326.095.416	3.101.877.678
B. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	265.725.445.567	261.293.751.999
I. Nợ phải trả	201.873.334.820	171.359.491.849
1. Nợ ngắn hạn	155.290.120.703	144.177.307.533
Trong đó: Phải trả người bán ngắn hạn	44.800.717.468	49.573.944.695
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	63.422.082.820	40.686.059.394
2.. Nợ dài hạn	46.583.214.117	27.182.184.316
Trong đó: Phải trả người bán dài hạn		
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	40.516.698.777	19.962.459.516
II. Vốn chủ sở hữu	63.852.110.747	89.934.260.150
1. Vốn góp của chủ sở hữu	83.157.640.000	83.157.640.000
2. Cổ phiếu quỹ (*)	(2.820.000)	(2.820.000)
3. Quỹ đầu tư phát triển	38.553.684.206	38.553.684.206
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.969.213.452	3.969.213.452
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(61.825.606.911)	(35.743.457.508)
Trong đó: LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	(74.336.985.378)	(61.825.606.911)
LNST chưa phân phối kỳ này	12.511.378.467	26.082.149.403

Trong năm 2024, tổng tài sản giảm 4.431,69 triệu đồng giảm 1,67% so với đầu kỳ, trong đó tài sản ngắn hạn tăng 4.231,85 triệu đồng (tăng 4,14% so đầu kỳ), tài sản dài hạn giảm 8.663,54 triệu đồng (giảm 5,30% so đầu kỳ)

Trong năm 2024 tổng nguồn vốn giảm 4.431,69 triệu đồng giảm 1,67% so với đầu kỳ, trong đó Nợ phải trả giảm 30.513,84 triệu đồng tương đương giảm 15,12% so với đầu kỳ, Vốn CHS tăng 26.082,15 triệu đồng tương đương tăng 40,85% so với đầu kỳ do công ty có lợi nhuận.

Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Các chỉ tiêu tài trợ vốn		-	-	-
1. Vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn	%	19,32	24,03	34,42
2. Vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn	%	28,14	39,06	58,09
3. Vốn chủ sở hữu trên tài sản cố định	%	35,18	50,37	81,8
Các chỉ tiêu thanh khoản		-	-	-
1. Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	0,45	0,45	0,48
2. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,62	0,66	0,74
3. Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,08	0,2	0,16
4. Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,24	1,32	1,52
5. Khả năng thanh toán lãi vay	Lần	1,14	2,08	6,1
Các chỉ tiêu cân nợ		-	-	-
1. Nợ phải trả trên tổng tài sản	%	80,68	75,97	65,58
2. Nợ phải trả trên NVCSH	%	417,66	316,16	190,54
3. Dự nợ vay trên NVCSH	Lần	2,75	1,63	0,67
Các chỉ tiêu lợi tức		-	-	-
1. Lợi nhuận trước thuế trên doanh thu	%	0,69	3,59	6,27
2. Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	%	0,69	3,59	6,27
3. Lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	0,64	4,73	10,65
4. Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	0,64	4,73	10,65
5. Lợi nhuận sau thuế trên NVCSH	%	1,33	10,28	21,43

Đánh giá: Tình hình tài chính của Công ty, do năm 2024 Công ty đang lỗ lũy kế 35,743 tỷ đồng vì vậy Công ty không bảo toàn được vốn chủ sở hữu.

Các chỉ số tài chính được cải thiện so với năm 2023, hoạt động SXKD trong năm 2024 đã có LNST: 26,082 tỷ đồng. Công ty đang mất cân đối về nguồn vốn (tại ngày 31/12/2024 tài sản ngắn hạn thấp hơn nợ phải trả ngắn hạn 37,700 tỷ đồng).

Khả năng thanh toán lãi vay và thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty được cải thiện so với năm 2023. Tuy nhiên do các chỉ số thanh toán ngắn hạn đều <1 vì vậy Công ty gặp khó khăn khi phải thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn đến hạn.

Về công nợ: tổng số nợ phải thu đến 31/12/2024 là: 46,793 tỷ đồng tăng 8,070 tỷ đồng (tương đương tăng 20,84% so với đầu kỳ), trong đó: Nợ phải thu ngắn hạn là 46,149 tỷ đồng chiếm 84,14%, nợ phải thu dài hạn là 643,95 triệu đồng chiếm 1,38% tổng số nợ phải thu.

Tổng số nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2024 là: 171,359 tỷ đồng giảm 30,514 tỷ đồng (tương đương giảm 15,12%) so với đầu kỳ, trong đó nợ phải trả ngắn hạn: 144,177 tỷ đồng chiếm 84,14% tổng số nợ phải trả. Nợ phải trả dài hạn: 27,182 tỷ đồng chiếm 15,86% tổng số nợ phải trả.

Đến 31/12/2024 Tổng số trích lập dự phòng nợ phải thu dài hạn là 2.033,17 triệu đồng, số trích lập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn là 896,37 triệu đồng.

Trong năm 2024 Công ty đã trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu với giá trị: 63,85 triệu (trong đó 184,68 triệu là trích lập bổ sung dự phòng phải thu ngắn hạn, hoàn nhập 120,82 triệu đồng dự phòng nợ phải thu dài hạn).

Về trích lập dự phòng đầu tư tài chính:

+ Đối với khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần đầu tư dịch vụ hàng không Việt Nam (Taxi): trong năm 2024 Công ty Taxi tiếp tục bị lỗ nên Công ty NASCO trích lập dự phòng bổ sung thêm 148,43 triệu đồng, đến 31/12/2024 số trích lập dự phòng cho khoản đầu tư vào công ty Taxi này là: 1.230,17 triệu đồng.

+ Đối với khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần giao nhận hàng hóa Nasco Logistic trong năm 2024 có lãi nên Công ty mẹ (Nasco) đã hoàn nhập dự phòng với số tiền 9.134,07 triệu đồng, đến thời điểm 31/12/2024 tổng số tiền trích lập dự phòng khoản đầu tư vào công ty NASCO Logistic là 33.798,67 triệu đồng.

4. Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT

- Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2024 được thực hiện đúng quy định pháp luật và điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành và triển khai được Công ty thực hiện nghiêm túc.

- Các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã được Công ty triển khai thực hiện đúng quy định.

- Trong năm 2024 có sự thay đổi thành viên HĐQT: tại ĐHĐCĐ TN 2024 của Công ty tổ chức ngày 06/6/2024 các cổ đông đã nhất trí bầu Ông Nguyễn Sỹ Thành làm thành viên HĐQT thay Ông Nguyễn Phú Thanh, các thành viên HĐQT khác không thay đổi.

- Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty của HĐQT đã phản ánh đúng tình hình quản lý điều hành Công ty của HĐQT, Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo đánh giá.

5. Đánh giá tình hình đầu tư

5.1 Về việc đầu tư XD CB và TTB:

- Về khối lượng giá trị hoàn thành đầu tư XD CB và TTB năm 2024 của Công ty là 19,203 tỷ đồng đạt 29,60% KH đầu tư năm 2024.

- Về giá trị giải ngân đầu tư XD CB và TTB năm 2024 của công ty là: 1,336 tỷ đồng đạt 5,96% KH giải ngân năm 2024.

- Trong kỳ công ty thực hiện đầu tư: từ máy công nghiệp cho các phòng C (giá trị giải ngân 259 triệu đồng) và đầu tư 03 điều hoà đứng cho phòng C nội địa (giá trị giải ngân 419 triệu đồng), đầu tư nâng cấp hội trường trụ sở công ty (giá trị giải ngân 657 triệu đồng) Các dự án này đều nằm trong KH năm 2024 đã được ĐHĐCĐ TN 2024 thông qua.

- Các dự án đầu tư khác như: đầu tư 05 xe Ô tô sân thấp chở khách hạng Y và 03 xe Ô tô sân thấp chở khách hạng C, dự án đầu tư hệ thống E-Office đang tiếp tục được triển khai.

- Dự án đầu tư XD phòng khách hạng thương gia A&B là dự án đầu tư chuyển tiếp từ các năm trước đã bị chậm tiến độ (NQ 16/NQ-HĐQT-NASCO ngày 28/2/2023) hiện vẫn chưa quyết toán dự án đầu tư hoàn thành.

5.2 Về việc đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

- Về khoản đầu tư tài chính vào Công ty Cổ phần dịch vụ hàng không Việt nam: hiện tại Công ty đang trong quá trình thực hiện thoái vốn khỏi công ty này (Taxi) tuy nhiên đến thời điểm hiện tại vẫn chưa hoàn thành. Nguyên nhân do khó khăn trong quá trình tìm kiếm đối tác. Trong năm công ty mẹ trích lập dự phòng bổ sung 148 triệu đồng cho khoản đầu tư tài chính này.

- Về khoản đầu tư tài chính vào Công ty Cổ phần giao nhận hàng hóa Nasco (Nasco Logistic) không thay đổi. Trong năm công ty mẹ hoàn nhập trích lập dự phòng 9,134 tỷ đồng cho khoản đầu tư tài chính này.

- Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội bài không thay đổi. Trong năm 2024 Công ty được nhận cổ tức 9,135 tỷ đồng từ khoản đầu tư tài chính này.

6. Thực hiện chính sách với người lao động

Đơn vị tính: Triệu đồng

<i>Nội dung</i>	<i>KH 2024</i>	<i>Năm 2023</i>	<i>Năm 2024</i>	<i>TH2024/ KH2024</i>	<i>TH2024 /TH2023</i>
<i>Doanh thu SXKD</i>	<i>390.576,78</i>	<i>363.309,00</i>	<i>425.635,57</i>	<i>108,98%</i>	<i>117,16%</i>
<i>Năng suất LĐBQ</i>	<i>185,78</i>	<i>190,99</i>	<i>242,70</i>	<i>130,64%</i>	<i>127,07%</i>
<i>Tổng quỹ lương</i>	<i>83.105,01</i>	<i>82.063,00</i>	<i>95.390,32</i>	<i>114,78%</i>	<i>116,24%</i>
<i>Tiền lương BQ/tháng</i>	<i>13,17</i>	<i>13,81</i>	<i>15,88</i>	<i>120,63%</i>	<i>115,00%</i>
<i>Số lao động BQ</i>	<i>526</i>	<i>495</i>	<i>501</i>	<i>95,15%</i>	<i>101,08%</i>

- Công ty vận dụng chính sách lao động tiền lương theo NĐ 53 và thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định của Công ty liên quan đến lao động, tiền lương, xác định quỹ lương NLĐ và BDH; xây dựng thang bảng lương chức danh; xác định và thanh toán tiền lương, thù lao TV HĐQT, BKS.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Đại hội đồng cổ đông

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên:

- Thông qua BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty
- Thông qua các báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

2. Đối với HĐQT Công ty

- Tiếp tục chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện thoái vốn khỏi Công ty Cổ phần đầu tư dịch vụ Hàng không Việt nam theo kiến nghị của KTN.
- Tiếp tục chỉ đạo NĐD tại Công ty Cổ phần giao nhận hàng hóa Nasco tăng cường công tác kiểm tra giám sát chỉ đạo điều hành các hoạt động tài chính và kinh doanh của Công ty này đem lại hiệu quả vốn đầu tư.
- Tiếp tục chỉ đạo công ty nghiên cứu mở rộng đầu tư khai thác có hiệu quả dịch vụ phòng chờ thương gia tại các cảng hàng không địa phương.
- Xem xét chỉ đạo rà soát và thực hiện các dự án đầu tư theo trình tự ưu tiên để đảm bảo hiệu quả của dự án và dòng tiền của Công ty.
- Tiếp tục xem xét, sửa đổi ban hành các Quy chế, quy định, VBQL phù hợp với các quy định của cơ quan quản lý Nhà nước và thực tế hoạt động của Công ty.

3. Đối với Ban giám đốc Công ty.

- Tiếp tục thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và hoạt động SXKD đem lại hiệu quả hoạt động kinh doanh của đơn vị. (NQ 71/NQ-NASCO/HĐQT ngày 22/7/2022)
- Tìm giải pháp cơ cấu lại tài sản và nguồn vốn của công ty để đảm bảo cân đối nguồn vốn tạo điều kiện cho hoạt động kinh doanh của công ty.
- Tiếp tục chủ động tìm kiếm đối tác, hoạt động kinh doanh mang lại doanh thu ngoài đối tác truyền thống.

- Theo dõi kiểm tra chặt chẽ các khoản vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.
- Có biện pháp kiểm soát chi phí hiệu quả, tăng cường công tác quản lý công nợ, thu hồi công nợ đảm bảo dòng tiền hoạt động của Công ty.

IV. KẾ HOẠCH NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Ban kiểm soát thực hiện các hoạt động theo quy định, và tập trung vào các nội dung chính sau:

1. Giám sát: thông qua các cuộc họp, xin ý kiến trong năm 2025 của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến trên cơ sở phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát.

Giám sát công tác quản trị và điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo điều lệ và nghị quyết ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua.

2. Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD 2025:

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của HĐQT, quyết định của Ban giám đốc.

- Kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán, tài liệu khác đánh giá về tính hợp lý trung thực, mức độ cần trọng trong công tác kế toán và lập BCTC.

- Thẩm định các BCTC, báo cáo kết quả kinh doanh 6 tháng và năm 2025.

3. Thực hiện kiểm tra chuyên đề (do BKS đánh giá và lựa chọn).

4. Các công việc khác theo quy định của BKS

Trân trọng báo cáo.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, TGĐ
- Lưu BKS

Nguyễn Tiến Dũng

Số: /TTP-NASCO/HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025



TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài (NASCO);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình HĐQT thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2024 của NASCO và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024 (đã được kiểm toán):

Báo cáo tài chính năm 2024 của NASCO và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán theo đúng các chuẩn mực kiểm toán và kế toán hiện hành.

Theo ý kiến của Kiểm toán độc lập, Báo cáo tài chính năm 2024 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội bài tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban kiểm soát Công ty cũng đã thực hiện thẩm tra các Báo cáo trên.

(Đính kèm tờ trình này là **Phụ lục 01** - Báo cáo tài chính riêng sau kiểm toán năm 2024 bản tóm tắt và **Phụ lục 02** - Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán năm 2024 bản tóm tắt).

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

- Năm 2024, ngành hàng không Việt Nam có sự phục hồi mạnh mẽ, tổng sản lượng hành khách thông qua các Cảng hàng không đạt 109 triệu khách, tương đương 97% so

với năm 2023. Các lĩnh vực kinh doanh của Công ty có sự tăng trưởng theo mức tăng trưởng của thị trường trên cơ sở nguồn lực nội tại của Công ty.

- Ngoài ra, Công ty còn duy trì và mở rộng các hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tác ngoài Tổng Công ty Hàng không Việt Nam để tăng các nguồn thu. Ban lãnh đạo Công ty đã có những biện pháp điều hành linh hoạt, kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, do đó doanh thu kinh doanh năm 2024 là 415,84 tỷ đồng, tăng 19,38%, lợi nhuận sau thuế đạt 26,08 tỷ đồng tăng 13,57 tỷ đồng so với thực hiện năm 2023, doanh thu hợp nhất đạt 524,90 tỷ đồng đạt 109%, lợi nhuận sau thuế đạt 37,34 tỷ đồng tăng 24,35 tỷ đồng so với cùng kỳ 2023.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty mẹ như sau:

ĐVT: Đồng

STT	KHOẢN MỤC	NĂM 2024
1	Kết quả kinh doanh năm 2024 theo BCTC	26.082.149.403
	Lợi nhuận kế toán trước thuế 2024	26.082.149.403
2	Xác định Thu nhập chịu thuế TNDN	17.247.124.424
	- LN không chịu thuế TNDN	(9.135.000.000)
	- Chi phí không được trừ	299.975.021
3	Thuế TNDN phải nộp trong năm 2024	
	- Chi phí thuế TNDN phát sinh năm 2024	
	- Chi phí thuế TNDN hoãn lại	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	26.082.149.403
5	Kế hoạch phân phối quỹ năm 2024	
	- Quỹ đầu tư, phát triển	
	- Thưởng ban điều hành	
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10% (trích theo quy định), trong đó:	
	+ Quỹ khen thưởng	
	+ Quỹ phúc lợi	
6	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối quỹ	26.082.149.403
7	Lợi nhuận năm trước để lại, trong đó:	(61.825.606.911)
	- Lợi nhuận do đánh giá chênh lệch TS góp vốn (không được chia cổ tức)	4.174.213.122
	- Lợi nhuận còn lại chưa chia	(65.999.820.033)
8	Lợi nhuận được chia cổ tức, dự kiến:	(39.917.670.630)
	Lợi nhuận chia cổ tức	
	Lợi nhuận còn lại được chia cổ tức chuyển kỳ sau	(39.917.670.630)
9	Lợi nhuận còn lại chuyển kỳ sau	(35.743.457.508)

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2024 theo BCTC đã được kiểm toán và các quy định có liên quan, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ nhất trí thông qua không trích lập các quỹ và không chia cổ tức cho các cổ đông năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên, BKS
- Lưu VT, BTK

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Đức Cảnh

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI Phụ lục 01

Địa chỉ: Sân bay Quốc tế Nội Bài - Sóc Sơn - Hà Nội

Mã số thuế: 0100108254



(Mẫu CBTT 03 - Ban hành kèm theo Thông tư

số 38/2007/TT-BTC ngày 18/4/2007 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT

Năm 2024 - Sau kiểm toán

I. Bảng cân đối kế toán hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2024 Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	31/12/2024	01/01/2024
I	Tài sản ngắn hạn	106.477.25.231	102.245.404.420
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	23.490.565.756	31.251.236.863
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	46.148.806.091	38.186.758.603
4	Hàng tồn kho	36.719.075.090	32.617.677.196
5	Tài sản ngắn hạn khác	118.803.294	189.731.758
II	Tài sản dài hạn	154.816.501.768	163.480.041.147
1	Các khoản phải thu dài hạn	643.950.000	535.860.000
2	Tài sản cố định	109.950.209.216	126.756.134.467
-	Nguyên giá TSCĐ hữu hình	302.161.479.972	300.931.089.398
-	Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ hữu hình	(192.782.976.562)	(174.879.950.632)
-	Nguyên giá TSCĐ vô hình	7.662.638.232	7.617.138.232
-	Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ vô hình	(7.090.932.426)	(6.912.142.531)
3	Bất động sản đầu tư	10.004.432.717	10.731.561.629
-	Nguyên giá Bất động sản đầu tư	14.143.740.334	14.143.740.334
-	Giá trị hao mòn lũy kế BĐS đầu tư	(4.139.307.617)	(3.412.178.705)
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	450.180.000	450.180.000
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	30.665.852.157	21.680.209.635
6	Tài sản dài hạn khác	3.101.877.678	3.326.095.416
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	261.293.751.999	265.725.445.567
IV	Nợ phải trả	177.359.491.849	201.873.334.820
1	Nợ ngắn hạn	144.177.307.533	155.290.120.703
2	Nợ dài hạn	27.182.184.316	46.583.214.117
V	Nguồn Vốn chủ sở hữu	89.934.260.150	63.852.110.747
1	Vốn chủ sở hữu	89.934.260.150	63.852.110.747
-	Vốn góp của chủ sở hữu	89.934.260.150	83.157.640.000
-	Thặng dư vốn cổ phần	-	-
-	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.969.213.452	3.969.213.452
-	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
-	Cổ phiếu quỹ	(2.820.000)	(2.820.000)
-	Quỹ dự phòng tài chính	-	-
-	Quỹ đầu tư phát triển	38.553.684.206	38.553.684.206

-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(61.825.606.911)	(61.825.606.911)
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	261.293.751.999	265.725.445.567

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2024	Năm 2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	416.144.314.015	348.610.124.548
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	304.320.218	287.607.197
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	415.839.993.797	348.322.517.351
4	Giá vốn hàng bán	160.920.748.441	125.064.817.789
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	254.919.245.356	223.257.699.562
6	Doanh thu hoạt động tài chính	9.527.936.742	14.691.080.906
7	Chi phí hoạt động tài chính	(2.966.909.601)	11.492.126.450
-	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>5.110.869.106</i>	<i>11.605.569.706</i>
8	Chi phí bán hàng	185.616.763.484	162.764.397.495
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	55.774.672.575	51.424.427.942
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	26.022.655.640	12.267.828.581
11	Thu nhập khác	267.636.908	295.600.172
12	Chi phí khác	208.143.145	52.050.286
13	Lợi nhuận khác	59.493.673	243.549.886
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26.082.149.403	12.511.378.467
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	26.082.149.403	12.511.378.467

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI Phụ lục 02

Địa chỉ: Sân bay Quốc tế Nội bài - Sóc Sơn - Hà Nội

Mã số thuế: 0100108254



(Mẫu CBTT 03 - Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 18/4/2007 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Năm 2024 - Sau kiểm toán

I. Bảng cân đối kế toán hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2024 Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	31/12/2024	01/01/2024
I	Tài sản ngắn hạn	165.413.960.572	142.808.536.395
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	44.819.101.585	42.454.674.570
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	22.738.231.506	12.900.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	60.034.115.992	54.027.156.934
4	Hàng tồn kho	36.818.582.599	32.706.285.651
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.003.928.890	720.419.240
II	Tài sản dài hạn	132.156.797.013	151.227.050.846
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.346.215.598	1.312.846.078
2	Tài sản cố định	110.509.572.244	127.971.209.901
-	Nguyên giá TSCĐ hữu hình	316.414.187.617	315.090.160.643
-	Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ hữu hình	(206.845.681.167)	(188.695.826.266)
-	Nguyên giá TSCĐ vô hình	11.489.491.276	11.293.991.276
-	Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ vô hình	(10.548.425.482)	(9.717.115.752)
3	Bất động sản đầu tư	10.004.432.717	10.731.561.629
-	Nguyên giá Bất động sản đầu tư	14.143.740.334	14.143.740.334
-	Giá trị hao mòn lũy kế BĐS đầu tư	(4.139.307.617)	(3.412.178.705)
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	450.180.000	450.180.000
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	6.744.518.776	6.892.949.637
6	Tài sản dài hạn khác	3.101.877.678	3.868.303.601
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	297.570.575.585	294.035.587.241
IV	Nợ phải trả	190.028.421.410	223.833.881.858
1	Nợ ngắn hạn	155.075.871.338	167.683.173.481
2	Nợ dài hạn	34.952.550.072	56.150.708.377
V	Nguồn Vốn chủ sở hữu	107.542.336.175	70.201.705.383
1	Vốn chủ sở hữu	107.542.336.175	70.201.705.383
-	Vốn góp của chủ sở hữu	83.157.640.000	83.157.640.000
-	Thặng dư vốn cổ phần		
-	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.969.213.452	3.969.213.452
-	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
-	Cổ phiếu quỹ	(2.820.000)	(2.820.000)
-	Quỹ dự phòng tài chính		38.553.684.206
-	Quỹ đầu tư phát triển	38.553.684.206	

-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(43.302.454.573)	(71.181.732.480)
-	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	25.167.073.090	15.705.720.205
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	297.570.757.585	294.035.587.241

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Hợp nhất: Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2024	Năm 2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	525.202.941.576	481.836.551.252
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	304.320.218	287.607.197
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	524.898.621.358	481.548.944.055
4	Giá vốn hàng bán	242.864.429.916	232.721.294.455
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	282.034.191.442	248.827.649.600
6	Doanh thu hoạt động tài chính	27.413.481.589	15.326.869.952
	<i>Trong đó:</i>		
	<i>Cổ tức lợi nhuận được chia</i>	<i>26.010.000.000</i>	<i>14.613.245.000</i>
	<i>DT tài chính khác</i>	<i>1.403.481.589</i>	<i>713.624.952</i>
7	Chi phí tài chính	6.018.732.921	11.846.478.081
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>5.110.869.106</i>	<i>11.611.622.566</i>
8	(Lỗ)/ lãi trong công ty liên doanh liên kết	(148.430.861)	(42.905.710)
9	Chi phí bán hàng	202.802.950.331	179.252.731.405
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	64.918.013.470	60.333.156.315
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	35.559.545.448	12.679.248.041
12	Thu nhập khác	267.636.908	295.600.172
13	Chi phí khác	283.680.068	56.914.223
14	Lợi nhuận khác	(16.043.160)	238.685.949
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	35.543.502.288	12.917.933.990
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.797.128.504)	(69.925.935)
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	37.340.630.792	12.987.859.925
19	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	27.879.277.907	12.581.304.402
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	9.461.352.885	406.555.523
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.353	1.513

Số: TTr-NASCO/HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị thông qua kết quả SXKD năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO);

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-NASCO/HĐQT ngày / /2025 của HĐQT Công ty về việc thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của NASCO và kết quả thực hiện hợp nhất với công ty con năm 2024:

*** Tình hình chung**

- Năm 2024, tổng sản lượng hành khách qua các cảng hàng không Việt Nam đạt 109 triệu lượt, bằng 97% so với năm 2023. Trong đó, khách quốc tế đạt 41 triệu khách, tăng 26% so với năm 2023, trong khi khách nội địa đạt 68 triệu khách, giảm 15% so với năm trước.

- Các lĩnh vực đã HTKD của Công ty hoạt động ổn định, góp phần vào doanh thu, hiệu quả của Công ty (03 phòng C HTKD với các ngân hàng VP Bank, SHB, Nam Á Bank; 07 điểm HTKD ANGK với các đối tác: Starbucks, Golden Gate, Việt Mỹ Capital, Công ty Vân Đồn; 02 điểm HTKD bán hàng miễn thuế với Công ty Nam Phương và Thăng Diệp Ngọc).

- Các khoản đầu tư ngoài doanh nghiệp (RNDN) góp phần cải thiện hiệu quả của Công ty năm 2024:

+ Lợi nhuận hoàn nhập từ Nasco Logistics: 8,29 tỷ đồng, do CRTTC chia cổ tức năm 2019 cho Nasco Logistics là 16,88 tỷ đồng;

+ Doanh thu từ cổ tức tại NCTS đạt: 9,14 tỷ đồng, tương đương 50% VDL.

- Năm 2024, nền kinh tế toàn cầu đối mặt với nhiều rủi ro đáng lo ngại. Bất ổn địa chính trị tiếp tục leo thang với căng thẳng thương mại Mỹ-Trung Quốc, tình hình bất ổn tại Trung Đông giữa Israel – Palestin và xung đột Nga-Ukraine ảnh hưởng đến các lĩnh vực tại nhà ga T2.

- Việc thiếu hụt máy bay làm giảm tải cung ứng trong nước trong năm 2024.
- Lĩnh vực khách hạng Thương gia quốc tế gặp sự cạnh tranh mạnh đến từ nhiều đối thủ cùng lĩnh vực, sản lượng phục vụ các Hãng HKQT khác ngoài VNA đạt 39% so với năm 2019.
- Một số chi phí đầu vào tăng, nhất là chi phí liên quan đến mặt bằng kinh doanh tại Cảng HKQT Nội Bài (tăng 30 tỷ đồng so với đơn giá trước đây) tiếp tục làm giảm hiệu quả SXKD của Công ty.
- Năm 2024, cổ tức từ NCTS không đạt kế hoạch xây dựng: Giảm 4,57 tỷ đồng (25% VDL) làm giảm hiệu quả của Công ty.
- Nhiều cơ sở vật chất của Công ty hiện đã xuống cấp, phát sinh chi phí sửa chữa, cải tạo để đảm bảo sự liên tục của hoạt động SXKD và duy trì, nâng cao CLDV.
- Phòng C tại UIH đưa vào hoạt động phục vụ khách VNA từ 15/12/2024 chưa đạt hiệu quả.
- Giá dịch vụ vận chuyển khách sân đỗ của VNA chưa được điều chỉnh từ năm 2003 trong bối cảnh Công ty đã triển khai đầu tư các PTVT mới, dẫn đến lĩnh vực này giảm chưa đảm bảo hiệu quả.

*** Một số chỉ tiêu SXKD năm 2024:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Diễn giải	TH 2023	KH 2024	TH 2024	So sánh KH 2024 với	
					TH 2023	KH 2024
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
I	<u>Các chỉ tiêu SXKD Công ty mẹ</u>					
	<i>Tổng doanh thu bao gồm DT nội bộ</i>	336.139	392.879	428.566	117%	109%
1	Tổng doanh thu	363.309	390.577	425.636	117%	109%
1.1	Doanh thu từ hoạt động SXKD	348.323	376.205	415.840	119%	111%
1.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	14.691	14.222	9.528	65%	67%
1.3	Thu nhập khác	296	150	268	91%	178%
2	Tổng chi phí	350.798	375.964	399.553	114%	106%
2.1	Chi phí sản xuất kinh doanh	339.254	367.789	402.312	119%	109%
2.2	Chi phí tài chính	11.492	8.174	(2.967)		
2.3	Chi phí khác	52	0	208	400%	
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	12.511	14.613	26.082	208%	178%
-	<i>LN từ các hoạt động của Công ty</i>	<i>(2.110)</i>	<i>906</i>	<i>8.655</i>		<i>955%</i>
-	<i>LN từ cổ tức NCTS</i>	<i>14.621</i>	<i>13.707</i>	<i>9.138</i>		<i>67%</i>

-	LN hoàn nhập dự phòng tại Naslog do CRTC chia cổ tức năm 2019			8.289		
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	12.511	14.613	26.082	208%	178%
5	KH đầu tư XDCB&TTB (GTGN)	699	22.424	1.336	191%	6%
6	Đầu tư vốn vào DN khác	0	(3.780)	0		0%
7	Tổng quỹ lương, tiền công	82.063	83.105	95.390	116%	115%
8	Lao động bình quân (Người)	495	526	501	101%	95%
II	<u>Chỉ tiêu hợp nhất</u>					
1	Tổng DT và thu nhập khác hợp nhất	497.171	543.756	552.580	111%	102%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	12.918	15.785	35.544	275%	225%

*** Về doanh thu:**

Tổng doanh thu năm 2024 đạt 425,64 tỷ đồng, đạt 109% KH (tương ứng tăng 35,06 tỷ đồng) so với KH 2024, tăng 17% (tăng 62,33 tỷ đồng) so TH 2023. Trong đó:

- Doanh thu SXKD: 415,84 tỷ đồng, đạt 111% (tương ứng tăng 39,6 tỷ đồng) so với KH 2024, tăng 19% (tăng 67,52 tỷ đồng) so với TH 2023.
- Doanh thu từ HĐTC và thu nhập khác là 9,80 tỷ đồng, đạt 68,2% (tương ứng giảm 4,58 tỷ đồng) chủ yếu do cổ tức NCTS không đạt kế hoạch.

*** Về chi phí:**

Tổng chi phí năm 2024: 399,55 tỷ đồng, đạt 106% (Tương ứng tăng 23,59 tỷ đồng) so với KH 2024.

- Chi phí SXKD 2023: 402,31 tỷ đồng, đạt 109% (Tương ứng tăng 34,52 tỷ đồng) so với KH 2024. Tốc độ tăng chi phí SXKD thấp hơn tốc độ tăng doanh thu.
- Chi phí HĐTC và chi phí khác: -2,76 tỷ đồng, giảm 11,14 tỷ đồng so KH 2024.

*** Về LNTT:**

Tổng LNTT năm 2024: 26,08 tỷ đồng, đạt 178% kế hoạch năm 2024, bằng 81% LNTT năm 2019.

- Lợi nhuận từ các lĩnh vực kinh doanh của Công ty 8,66 tỷ đồng, tăng 7,75 tỷ đồng so KH 2024.
- Lợi nhuận từ cổ tức NCTS: 9,14 tỷ đồng, bằng 67% KH 2024.
- LNTT bất thường ngoài KH 2024: 8,29 tỷ đồng từ hoàn nhập dự phòng tại Nasco Logistics do CRTC chia cổ tức năm 2019.

*** Về quỹ tiền lương năm 2024:**

- Theo Nghị quyết số 105/NQ-NASCO/HĐQT của HĐQT, quỹ tiền lương thực hiện năm 2024: 95,39 tỷ đồng, bằng 114,78% kế hoạch, tăng 16,24% so TH năm 2023.

- Năng suất lao động đạt 243,19 triệu đồng/người, tăng 31% so với KH, tăng 27% so với TH2023. Nguyên nhân do, tình hình SXKD tăng trưởng tốt, lao động sử dụng bình quân giảm 5% so với KH.

- Căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh hàng tháng Công ty cân đối quỹ lương để thanh toán cho người lao động. Tiền lương bình quân năm 2024 là 15,88 triệu đồng/người/tháng, tăng 15% so với năm 2023, tăng 20% so với năm 2019.

*** Về thực hiện đầu tư XD CB và mua sắm TTB:**

Năm 2024, Công ty thực hiện các dự án chuyển tiếp từ năm 2023 và các dự án mới được ĐHCĐ và HĐQT thông qua: Giá trị giải ngân năm 2024 đạt: 1,34 tỷ đồng, đạt 5,98% KH năm. Một số dự án trọng điểm thực hiện trong năm:

- Đầu tư 05 xe sàn thấp hạng Y và 03 xe sàn thấp hạng C, chuyển tiếp tổ chức lựa chọn nhà thầu trong năm 2025.

- Đầu tư hệ thống E-Office NASCO, hoàn thành lựa chọn nhà thầu trong năm 2024, chuyển tiếp thực hiện năm 2025.

- Các dự án đầu tư TTB lễ phục vụ SXKD: Hoàn thành đầu tư tủ mát công nghiệp tại các phòng C; Hoàn thành đầu tư 03 điều hoà tủ đứng tại phòng C.

*** Về kết quả SXKD các công ty con và công ty có vốn góp năm 2024:**

Công ty Cổ phần Giao nhận hàng hoá NASCO (Nasco Logistics):

- Trong năm 2024 hoạt động vận tải hàng không nội địa duy trì tần suất cao và ổn định, vận chuyển hàng không quốc tế phục hồi tích cực, tải vận chuyển hàng hóa được đáp ứng. Tuy nhiên, thị phần của Công ty sụt giảm do tâm lý thắt chặt chi tiêu của khách hàng, lưu lượng hàng hóa giảm mạnh do nhiều đối thủ gia nhập thị trường. Tải vận chuyển hàng không bị ảnh hưởng do số chuyến bay nội địa giảm và giá xăng dầu duy trì ở mức cao làm tình hình SXKD năm 2024 của Nasco Logistics gặp nhiều khó khăn;

- Nhằm ứng phó với khó khăn nêu trên, Công ty đã tích cực thực hiện các biện pháp tăng doanh thu và tiết giảm chi phí. Năm 2024, Công ty không đạt chỉ tiêu doanh thu đề ra, LNTT năm 2024 đạt: 18,60 tỷ đồng, tăng 16,22 tỷ đồng so với kế hoạch, trong đó:

- LNTT từ các hoạt động của Công ty: 1,72 tỷ đồng, giảm 0,65 tỷ đồng so với kế hoạch (đạt 72,5% KH 2024).

- Lợi nhuận ngoài kế hoạch do CRTIC chia cổ tức năm 2019: 16,88 tỷ đồng.

Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Hàng không Việt Nam (VSSI):

- Môi trường kinh doanh vận tải hành khách tại Nội Bài cạnh tranh gay gắt với nhiều đối thủ có tiềm lực tài chính mạnh. Bên cạnh đó, Công ty không thể tăng số lượng đầu xe kinh doanh theo kế hoạch, dẫn đến doanh thu giảm mạnh. Doanh thu đạt 8,03 tỷ đồng, bằng 54,5% kế hoạch năm 2024.

- Mặc dù các chi phí theo doanh thu đã giảm tương ứng nhưng do chi phí cố định chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu chi phí (chi phí nhân công, mặt bằng, nhượng quyền kinh doanh tại Cảng) hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2024 bị lỗ so với kế hoạch.

2. Kiến nghị:

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kết quả SXKD năm 2024.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Cảnh

Số: /TTr-NASCO/HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 và định hướng
phát triển giai đoạn 2025-2030**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO);

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-NASCO/HĐQT ngày / /2025 của HĐQT Công ty về việc thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua các nội dung sau:

Phần I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

I. Định hướng và mục tiêu chung:

1. Tình hình chung:

- Năm 2025, kinh tế Việt Nam dự báo tăng trưởng GDP trên 8%, lạm phát kiểm soát ở mức 4,5%-5%, xuất nhập khẩu tăng 12%, và thu hút 28 tỷ USD đầu tư nước ngoài. Cùng với đầu tư hạ tầng mạnh mẽ và sức mua nội địa dự báo tăng 12%, nền kinh tế có nhiều động lực phát triển bền vững.

- Năm 2025, Việt Nam mở rộng mạng lưới lên 30 Cảng hàng không, với các dự án lớn như: Nhà ga T3 Tân Sơn Nhất đã đi vào vận hành từ tháng 4/2025, nhà ga T2 mở rộng tại Nội Bài dự kiến vận hành từ cuối năm 2025, sân bay Long Thành dự kiến vận hành từ Quý II/2026. Hạ tầng hàng không được đầu tư mạnh giúp tăng công suất vận chuyển và thúc đẩy phát triển đối với các doanh nghiệp trong ngành Hàng không.

- 5 tháng đầu năm 2025 (5TĐN 2025) ngành Hàng không trong nước có sự tăng trưởng với sản lượng đạt 49 triệu khách, tăng khoảng 10% so với năm 2024, trong đó lĩnh vực quốc tế có sự tăng trưởng nhanh với hơn 19 triệu lượt khách (tăng hơn 13% so với năm 2024), khách nội địa đạt 30 triệu lượt khách (giảm 8% so với năm 2024);

- Công ty tiếp tục duy trì hợp tác với các đối tác lớn liên quan đến các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Công ty.

- Công ty đã mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh tại một số sân bay trong nước, cụ thể:

+ Phòng khách Bông Sen tại sân bay Phù Cát, TP. Quy Nhơn đã hoạt động từ cuối năm 2024;

+ Phòng khách Bông Sen Lotus Premier Lounge tại nhà ga T3 – Tân Sơn Nhất kinh doanh từ tháng 5/2025.

- Năm 2025 các chỉ tiêu tài chính, dòng tiền được cải thiện sau khi năm 2024 có kết quả SXKD đạt tốt;.

Bên cạnh những thuận lợi, trong năm 2025 Công ty dự báo còn gặp một số khó khăn như:

- Các yếu tố như biến động kinh tế toàn cầu, xung đột thương mại hoặc nguy cơ suy thoái có thể ảnh hưởng tiêu cực đến nhu cầu du lịch qua đường vận tải hàng không.

- Đối với thị trường truyền thống tại sân bay Nội Bài, tốc độ tăng trưởng sản lượng hành khách dự kiến chậm lại do thị trường dân bầu hòa và mức độ cạnh tranh ngày càng cao, nhất là tại lĩnh vực tại nhà ga Quốc tế.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục chịu áp lực lớn từ chi phí thuê mặt bằng, ảnh hưởng đến lợi nhuận chung.

- Các dự án đầu tư mở rộng quy mô trong năm 2025 sau khi hoàn thành sẽ làm tăng chi phí khấu hao, lãi vay, từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính trong ngắn hạn.

- Để đảm bảo triển khai các dự án đúng tiến độ và hiệu quả, Công ty cần xây dựng các phương án huy động vốn phù hợp và kịp thời, trên cơ sở cân đối các chỉ tiêu tài chính hiện có.

2. Định hướng và mục tiêu chung:

Năm 2025 Công ty tiếp tục phát huy và tập trung mọi nguồn lực, quyết tâm đạt các mục tiêu sau:

- Đảm bảo an toàn kinh doanh, thực hiện đúng các quy định của pháp luật về PCCC, an toàn vệ sinh lao động;

- Đảm bảo tối đa các nguồn lực đáp ứng hoạt động SXKD và phát triển của Công ty, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao;

- Duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng.

- Tập trung đầu tư các dự án trọng điểm mở rộng quy mô kinh doanh tại các sân bay trong nước, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của Công ty.

- Nghiên cứu các thị trường mới: Nhà ga T2 Nội Bài mở rộng, sân bay quốc tế Long Thành, sân bay lẻ trong nước và sân bay nước ngoài để triển khai đầu tư, khai thác, mở rộng kinh doanh.

- Tiếp tục duy trì việc làm và cải thiện thu nhập, phúc lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật và của Công ty đảm bảo lợi ích hài hòa giữa doanh nghiệp và người lao động.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025:

S tt	Diễn giải	Đvt	TH 202 4	KH2025	So sánh KH 2025 với TH 2024	
					Tuyệt đối	Tương đối
1	2	3	4	5	6	7
I	Các chỉ tiêu SXKD					
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	425. 636	486.836	61.201	114,38%
2	Tổng chi phí	Tr.đ	399. 553	462.690	63.137	115,80%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	26.0 82	24.146	-1.936	92,58%
-	Lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty	Tr.đ	17.7 93	24.146	6.353	135,71%
-	Lợi nhuận do hoàn nhập bất thường	Tr.đ	8.28 9	0	-8.289	
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đ	26.0 82	24.146	-1.936	92,58%
I I I	Các chỉ tiêu khác					
1	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và trang thiết bị (Giá trị giải ngân)	Tr.đ	1.33 6	160.164	158.828	11.989,30 %
2	Đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác	Tr.đ	0	-3.780	-3.780	
3	Tổng quỹ lương, tiền công	Tr.đ	95.3 90	105.681	10.290	110,79%
4	Lao động bình quân	Ngư ời	501, 5	554,6	53	110,61%
I I I	Các chỉ tiêu hợp nhất					
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác hợp nhất	Tr.đ	552. 580	622.718	70.139	112,69%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tr.đ	35.5 44	25.352	-10.191	71,33%

1. Về doanh thu:

Tổng doanh thu kế hoạch năm 2025 là 486,84 tỷ đồng, tăng 14,38% so với năm 2024 (tương ứng tăng 61,20 tỷ đồng). Trong đó:

- Doanh thu từ hoạt động SXKD: 471,21 tỷ đồng, tăng 13,32% so với năm 2024 (tương ứng tăng 55,37 tỷ đồng). Mức tăng trưởng doanh thu SXKD chủ yếu từ:

+ Các lĩnh vực hiện có của Công ty tại Cảng HKQT Nội Bài có doanh thu tăng 12,21 tỷ đồng so với năm 2024, do sản lượng một số lĩnh vực kinh doanh cốt lõi: Phòng khách hạng thương gia nội địa, quốc tế, vận chuyển sân đỗ dự kiến có sản lượng tăng so với năm 2024.

+ Các điểm kinh doanh mới từ năm 2025 tại sân bay Phù Cát, nhà ga T3 Tân Sơn Nhất và sân bay quốc tế Đà Nẵng tăng so với năm 2024 là 43,16 tỷ đồng.

- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 15,32 tỷ đồng, tăng 5,80 tỷ đồng so với thực hiện năm 2024 (do năm 2025 cổ tức NCTS là: 14,62 tỷ đồng, tăng 5,49 tỷ đồng so với năm 2024).

- Thu nhập khác: 0,3 tỷ đồng, từ hoạt động thanh lý tài sản.

2. Về chi phí:

Tổng chi phí kế hoạch 2025: 462,69 tỷ đồng, tăng 15,80% so với năm 2024 (tương ứng tăng 63,14 tỷ đồng). Trong đó:

- Chi phí SXKD: 452,95 tỷ đồng, tăng 12,59% so với năm 2024 (tăng 50,63 tỷ đồng), tốc độ tăng chi phí SXKD tăng chậm hơn tốc độ tăng doanh thu SXKD.

Kế hoạch năm 2025, Công ty bổ sung các chi phí phục vụ hoạt động SXKD liên quan đến các điểm kinh doanh mới tại nhà ga T3 - Tân Sơn Nhất, sân bay Phù Cát, sân bay quốc tế Đà Nẵng, đảm bảo đầy đủ chi phí vận hành trong năm.

- Chi phí hoạt động tài chính và chi phí khác: 9,74 tỷ đồng, trong đó: Chi phí lãi vay các dự án đầu tư năm 2025 tăng 4,83 tỷ đồng và không có chi phí hoàn nhập -8,29 tỷ đồng như năm 2024.

3. Lợi nhuận trước thuế:

Tổng lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2025: 24,15 tỷ đồng, bằng 92,58% năm 2024. Trong đó:

+ Lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty: 24,15 tỷ đồng, tăng 35,71% so với năm 2024.

+ Không có lợi nhuận từ hoàn nhập dự phòng do CRTIC chia cổ tức cho Nasco Logistics (8,29 tỷ đồng).

Nhận xét, đánh giá:

Năm 2025 là năm khởi đầu trong việc mở rộng thị trường ra ngoài Cảng HKQT Nội Bài, đánh dấu sự phát triển bền vững trong tương lai thông qua phát triển các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi tại nhà ga T3 - Tân Sơn Nhất, sân bay Phù Cát, sân bay Đà Nẵng. Mặc dù trong các năm đầu tiên của dự án, áp lực chi phí cố định liên quan đến đầu tư rất lớn, tuy nhiên với các biện pháp điều hành được triển khai đồng bộ, dự kiến năm 2025 Công ty có sự tăng trưởng nhanh về quy mô và hiệu quả.

Kế hoạch năm 2025, tổng doanh thu dự kiến là 486,84 tỷ đồng, tăng 14,4% so với năm 2024; lợi nhuận trước thuế từ hoạt động của Công ty đạt 24,15 tỷ đồng, tăng 35,71% so với lợi nhuận trước thuế năm 2024 (không bao gồm lợi nhuận bất thường từ hoàn nhập từ Nasco Logistics).

4. Kế hoạch tiền lương:

Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025: 105.681 triệu đồng, tăng 10,79% so với TH 2024 (Tương đương tăng 10.290 triệu đồng), chủ yếu do bổ sung chi phí lương cho

người lao động tại các điểm kinh doanh mới đưa vào khai thác năm 2025.

Tiền lương bình quân đạt 15,8 triệu đồng/ người/ tháng, tương đương tiền lương bình quân năm 2024.

5. Kế hoạch đầu tư năm 2025:

a. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và trang thiết bị:

Dvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị khối lượng công việc hoàn thành	Giá trị giải ngân	Một số dự án dự kiến thực hiện
1	Kế hoạch chuyển tiếp từ năm 2024	65.079	82.935	Các dự án đầu tư thay thế phương tiện vận tải, trang thiết bị
2	Kế hoạch đầu tư mới năm 2025	95.080	77.229	- Đầu tư phòng khách Bông Sen, phòng Checkin lounge tại nhà ga T3- Tân Sơn Nhất, phòng khách Bông Sen sân bay quốc tế Đà Nẵng, Cam Ranh và sân bay Bangkok - Chuẩn bị đầu tư các dự án tại nhà ga T2 mở rộng Nội Bài, sân bay quốc tế Long Thành,...
	Tổng cộng	160.158	160.164	

b. Kế hoạch đầu tư RNDN:

- Thoái toàn bộ vốn đầu tư vào Công ty Cổ phần đầu tư dịch vụ hàng không Việt Nam (Giá trị vốn góp là 3.780 triệu đồng).

- Các khoản đầu tư RNDN khác giữ nguyên như thực hiện năm 2024.

Phần II: Định hướng phát triển giai đoạn 2025-2030

I. Sứ mệnh, tầm nhìn, chiến lược, mục tiêu:

1. Sứ mệnh: Không ngừng đầu tư phát triển, tập trung nguồn lực để cung cấp các sản phẩm, dịch vụ có chất lượng tốt nhất, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu và kỳ vọng của khách hàng cũng như các bên liên quan, qua đó khẳng định vai trò và vị thế của doanh nghiệp trong ngành dịch vụ hàng không.

2. Tầm nhìn: NASCO phấn đấu trở thành doanh nghiệp cung cấp dịch vụ sân bay hàng đầu tại Việt Nam, với sự hiện diện rộng khắp tại nhiều Cảng hàng không trong và ngoài nước, từng bước khẳng định thương hiệu và vị thế trên thị trường.

3. Chiến lược:

- Duy trì và phát triển thị phần, mở rộng khách hàng tại Cảng Hàng không Quốc

tế Nội Bài nhằm tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Mở rộng quy mô hoạt động gắn liền với các lĩnh vực cốt lõi, bao gồm:
 - + Dịch vụ phòng khách hạng Thương gia;
 - + Dịch vụ vận chuyển hành khách trong sân đỗ tàu bay.
- Tập trung đầu tư và phát triển dịch vụ tại các Cảng hàng không trọng điểm như:
 - + Nhà ga T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất;
 - + Nhà ga T2 mở rộng – Cảng HKQT Nội Bài;
 - + Sân bay quốc tế Long Thành;
 - + Sân bay địa phương trong nước khác;
 - + Sân bay nước ngoài khi có điều kiện.

4. Mục tiêu:

- Đến năm 2030 trở thành Công ty cung ứng dịch vụ hàng không hàng đầu tại Việt Nam, có sự hiện diện kinh doanh tại nhiều Cảng Hàng không trong nước.
- Tiếp tục giữ vững chất lượng dịch vụ 4 sao và hướng tới chất lượng 5 sao đối với dịch vụ phòng khách hạng Thương gia, vận chuyển khách trong sân đỗ.
- Tăng trưởng bình quân doanh thu, lợi nhuận không dưới 05%/ năm, tăng hiệu quả SXKD để xử lý lỗ lũy kế.
- Đảm bảo việc làm, tăng năng suất lao động và tăng thu nhập cho người lao động.
- Thúc đẩy chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ vào các khâu trong chuỗi sản xuất – kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

II. Kế hoạch SXKD 2025-2030:

1. Về sản lượng khách:

- Sản lượng khách nội địa tại Nội Bài: Dự báo tăng trưởng chậm do tải cung ứng có dấu hiệu bão hoà, phòng khách Bông Sen T1 đã tiệm cận công suất tối đa.
- Sản lượng khách quốc tế tại Nội Bài: Tiếp tục đà tăng trưởng nhanh trong năm 2025, từ năm 2027 tốc độ tăng trưởng chậm lại.
- Đối với sản lượng khách các lĩnh vực mở rộng quy mô KD: Tính toán hợp lý trên cơ sở sản lượng khách của thị trường, sản lượng dự kiến của đối tác phục vụ.

2. Về kế hoạch tài chính:

Đvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Tổng cộng giai đoạn	Tốc độ tăng trưởng BQ
1	Tổng doanh thu	486.836	674.964	810.227	834.155	861.753	874.876	4.542.811	13,29%
-	Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	471.212	674.964	791.058	805.824	822.340	828.215	4.393.613	13,01%
-	Doanh thu hoạt	15.624	0	19.169	28.331	39.413	46.661	149.199	

Stt	Chỉ tiêu	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Tổng cộng giai đoạn	Tốc độ tăng trưởng BQ
	động tài chính và thu nhập khác								
2	Tổng chi phí	462.690	660.146	774.166	806.355	802.111	799.989	4.305.457	12,66%
3	LNTT	24.146	14.818	36.061	27.801	59.642	74.887	237.355	44,38%
4	Vốn điều lệ	83.157	193.157	193.157	193.157	193.157	193.157		

a. Về doanh thu:

Tổng doanh thu giai đoạn này đạt 4.542,81 tỷ đồng, bình quân đạt 717,58 tỷ đồng/năm; tốc độ tăng trưởng doanh thu ước đạt 13,29%/năm. Trong đó:

- Doanh thu từ SXKD: 4.393,61 tỷ đồng, bình quân đạt 732,27 tỷ đồng/ năm; tốc độ tăng trưởng bình quân ước đạt 13,01%/ năm. Kế hoạch doanh thu giai đoạn này được xây dựng bao gồm:

+ Các lĩnh vực kinh doanh của Công ty theo quy mô từ năm 2025 (bao gồm các điểm kinh doanh mới tại nhà ga T3 Tân Sơn Nhất, sân bay Phù Cát, sân bay quốc tế Đà Nẵng) có doanh thu đạt: 3.158,83 tỷ đồng

+ Các lĩnh vực kinh doanh mới dự kiến kinh doanh từ năm 2026 tại nhà ga T2-sân bay Nội Bài, sân bay Long Thành, sân bay Cam Ranh, sân bay Bangkok ... có doanh thu dự kiến: 1.234,78 tỷ đồng.

- Doanh thu hoạt động tài chính và thu khác đạt: 149,20 tỷ đồng, chủ yếu từ cổ tức đầu tư RNDN tại Nasco Logistics (sau khi hoàn nhập khoản trích lập dự phòng) và tại NCTS.

b. Về chi phí:

Tổng chi phí giai đoạn này đạt: 4.305,46 tỷ đồng, bình quân 717,58 tỷ đồng/năm; tăng trưởng bình quân 12,66%/năm, tốc độ tăng chi phí đảm bảo thấp hơn tốc độ tăng doanh thu.

- Chi phí từ SXKD đạt 4.225,66 tỷ đồng, bình quân đạt 704,28 tỷ đồng, tăng trưởng chi phí bình quân 12,80%, tốc độ tăng thấp hơn tốc độ tăng doanh thu SXKD. Chi phí kế hoạch giai đoạn này bao gồm các chi phí đầu tư, xây dựng, chi phí mặt bằng, chi phí nhân công, ... các điểm kinh doanh mới tại nhà ga T2 mở rộng - sân bay Nội Bài, sân bay Long Thành, sân bay Cam Ranh, Bangkok ...

- Chi phí hoạt động tài chính đạt 79,80 tỷ đồng, bình quân 13,30 tỷ đồng/ năm. Chi phí đã bao gồm chi phí lãi vay liên quan đến hoạt động đầu tư cải tạo, thay thế và mở rộng kinh doanh ra một số Cảng hàng không.

c. Về lợi nhuận trước thuế:

Tổng lợi nhuận trước thuế giai đoạn này 237,36 tỷ đồng, bình quân đạt 39,56 tỷ đồng/ năm, tốc độ tăng trưởng đạt 44,4%/năm.

3. Về kế hoạch đầu tư:

a. Kế hoạch đầu tư XDCB&TTB:

Giai đoạn 2025-2030, Công ty tập trung nguồn lực để:

* Đầu tư cải tạo, thay thế, nâng cấp cơ sở vật chất đối với các lĩnh vực kinh doanh hiện có để nâng cao hình ảnh và chất lượng dịch vụ của Công ty. Một số dự án trọng điểm: Đầu tư cải tạo phòng khách Bông Sen tại nhà ga T1 và T2 – Nội Bài, đầu tư thay thế phương tiện vận tải hành khách trong sân đỗ tàu bay.

* Năm 2025-2026 là giai đoạn Công ty tập trung đầu tư mở rộng thêm quy mô kinh doanh các lĩnh vực cốt lõi tại: Nhà ga T2 mở rộng – sân bay Nội Bài, sân bay Long Thành, sân bay Cam Ranh, sân bay Bangkok....

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Tổng cộng
Giá trị khối lượng công việc hoàn thành	160.158	313.018	26.630	10.795	8.825	6.700	527.127
Giá trị giải ngân	160.164	306.734	50.090	11.158	10.138	6.700	544.983

b. Kế hoạch đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

- Thực hiện thoái toàn bộ phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hàng không Việt Nam (VSSI) trong năm 2025 nhằm tái cơ cấu danh mục đầu tư và tập trung nguồn lực vào các khoản đầu tư có hiệu quả cao hơn.

- Tiếp tục duy trì các khoản đầu tư tại Nasco Logistics và Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài (NCTS).

- Chủ động nghiên cứu, tìm kiếm và đánh giá các cơ hội đầu tư ra ngoài doanh nghiệp mới phù hợp, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đóng góp vào kết quả kinh doanh chung của Công ty.

4. Nhu cầu tăng Vốn điều lệ:

a. Sự cần thiết phải tăng Vốn điều lệ:

❖ Giai đoạn 2025-2030, Công ty có định hướng mở rộng quy mô kinh doanh ra các Cảng hàng không trên cả nước như: Xây mới các điểm kinh doanh tại nhà ga T2 mở rộng - Sân bay quốc tế Nội Bài, Sân bay Long Thành, một số sân bay lẻ khác; Đầu tư các phương tiện vận tải vận chuyển khách trong sân đỗ tàu bay và đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng phục vụ các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Công ty. Tổng kế hoạch giá trị giải ngân các dự án đầu tư giai đoạn 2025-2030 dự kiến là 544,98 tỷ đồng.

❖ Tính đến 31/12/2024, nguồn vốn của Công ty không đủ để tài trợ các dự án đầu tư nêu trên. Do đó để đảm bảo nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của Công ty đến năm 2030, việc tăng vốn điều lệ cho NASCO là cần thiết.

b. Về nhu cầu tăng vốn điều lệ:

- Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ nhằm mục đích để tài trợ các dự án đầu tư giai đoạn 2025-2030. Nguồn vốn phục vụ SXKD, Công ty sẽ chủ động tìm kiếm giải pháp để cân đối.

- Nhu cầu vốn giải ngân các dự án đầu tư giai đoạn 2025-2030 dự kiến là: 545 tỷ đồng, trong đó cơ cấu nguồn vốn dự kiến là:

+ Vốn chủ sở hữu: 20%, tương đương 109 tỷ đồng;

+ Vốn vay thương mại: 80%, tương đương 436 tỷ đồng;

Để đảm bảo nguồn vốn tài trợ cho các dự án đầu tư, vốn điều lệ dự kiến cần bổ sung lớn hơn 109 tỷ đồng, mức tăng vốn điều lệ đề xuất: 110 tỷ đồng, Vốn điều lệ sau khi tăng là: 193,16 tỷ đồng.

HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ phương án tăng vốn điều lệ chi tiết tại phiên họp tiếp theo (nếu có).

5. Các giải pháp thực hiện:

a. Giải pháp về thương mại, thị trường, thị phần:

- Duy trì quy mô thị trường, thị phần tại Cảng HKQT Nội Bài, tiếp tục cơ cấu các lĩnh vực kinh doanh chưa có hiệu quả.

- Nghiên cứu thị trường mới tại các sân bay trong nước và nước ngoài, tiếp tục mở rộng quy mô các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi: Phòng khách hạng Thương gia, vận chuyển khách trong sân đỗ.

b. Giải pháp về tài chính:

- Cân đối nguồn vốn phục vụ SXKD và nguồn vốn tài trợ cho các dự án đầu tư tại kế hoạch đầu tư giai đoạn 2025-2030.

- Xây dựng và trình ĐHĐCĐ thông qua phương án tăng vốn điều lệ, nhằm đảm bảo tính chủ động và kịp thời trong việc huy động nguồn lực tài chính phục vụ cho các dự án đầu tư trọng điểm giai đoạn 2025-2030.

- Nâng cao hiệu quả quản trị vốn bằng tiền, quản lý tốt các khoản phải thu.

- Tăng cường công tác quản trị chi phí nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.

c. Giải pháp về đầu tư:

- Tập trung đầu tư có trọng điểm nhất là đối với các dự án mang tính chiến lược để mở rộng quy mô của Công ty trong giai đoạn 2025-2030.

- Tăng cường công tác quản lý đối với các khoản đầu tư RNDN hiện tại nhằm nâng cao hiệu quả.

d. Giải pháp về nguồn lực lao động:

- Duy trì ổn định số lượng lao động hiện có trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi nhằm đảm bảo vận hành liên tục và phát triển ổn định.

- Bổ sung lao động trực tiếp đặc biệt là nhân sự có chất lượng chuyên môn cao phục vụ phòng khách hạng Thương gia; Lái xe sân đỗ tại các vị trí kinh doanh mới.

- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của lãnh đạo quản lý, người lao động đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác quản trị và chất lượng dịch vụ.

e. Giải pháp về chuyển đổi số:

- Đẩy mạnh chuyển đổi và số hóa dữ liệu, quy trình vận hành với hệ thống quản lý hành chính, quản lý tài liệu, tăng tính chính xác trong công tác quản lý, điều hành và nâng cao năng suất lao động.

- Tăng tỷ lệ chuyển đổi số trong công tác tiếp thị, marketing; ứng dụng công nghệ vào quá trình phục vụ trực tiếp khách hàng để tăng trải nghiệm và tạo hình ảnh chuyên nghiệp, hiện đại của Công ty.

6. Kiến nghị:

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau:

6.1. Thông qua các chỉ tiêu SXKD năm 2025 như đã trình bày tại nội dung Phần I của tờ trình này.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty rà soát, điều chỉnh lại kế hoạch SXKD khi thị trường có những biến động bất thường, ảnh hưởng tới kết quả SXKD; đảm bảo việc điều hành các nguồn lực và tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế. Thông báo cho các cổ đông kết quả điều chỉnh kế hoạch (nếu có) và thông báo cho các cổ đông kết quả thực hiện.

6.2. ĐHĐCĐ ghi nhận một số chỉ tiêu định hướng phát triển giai đoạn 2025-2030 của Công ty và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo, căn cứ tình hình biến động của thị trường, rà soát, cập nhật lại kế hoạch và báo cáo ĐHĐCĐ tại thời điểm thích hợp.

6.3. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT Công ty nghiên cứu xây dựng phương án tăng vốn điều lệ chi tiết, phù hợp với nhu cầu vốn của Công ty, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định.

6.4. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT Công ty triển khai thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Cảnh

Số: /TTr-NASCO/HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025



TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua kết quả chỉ thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch chi trả thù lao năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài (NASCO);

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-NASCO/HĐQT ngày / /2025 của HĐQT Công ty về việc thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua nội dung chi trả thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

I. Thực hiện thù lao, tiền lương, tiền thưởng năm 2024

1. Việc chi trả thù lao năm 2024:

- Thù lao chi trả thực tế năm 2024 cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: 717.012.000 VNĐ/năm (Thành viên Hội đồng quản trị là 05 người và thành viên Ban kiểm soát là 02 người), mức chi cụ thể như sau:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị: 12.177.000 VNĐ/người/tháng
- + Thành viên Hội đồng quản trị: 9.458.000 VNĐ/người/tháng
- + Thành viên Ban kiểm soát: 4.871.000 VNĐ/người/tháng

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2024, Công ty thực hiện quyết toán mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024 đảm bảo theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã thông qua và các quy định hiện hành của Nhà nước và Công ty.

2. Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

Tiền lương thực hiện năm 2024 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách 40.590.000 VNĐ/người/tháng (tương đương 50% mức Thu nhập tiền lương tháng của Tổng Giám đốc), tổng cộng năm 2024: 487.080.000 VNĐ/năm tăng 6.765.000 VNĐ/người/tháng (tương ứng 20%) so với kế hoạch năm 2024.

Mức điều chỉnh tăng này do Công ty hoàn thành KHSXKD và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch (lợi nhuận thực hiện năm 2024 không bao gồm LN hoàn nhập dự phòng từ NASLOG vượt 22% so với KH năm 2024). Theo quy định tại Nghị định

53/2016/NĐ-CP và hướng dẫn TCTHKVN, thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý chuyên trách (bao gồm cả Trưởng ban kiểm soát) được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không vượt quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch. Do đó, tiền lương thực hiện năm 2024 của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được tính thêm tối đa là: 6.765.000 VNĐ/người/tháng.

Công ty thực hiện chi trả tiền lương Trưởng ban kiểm soát chuyên trách từ quỹ tiền lương của người quản lý Công ty theo phê duyệt của Hội đồng quản trị và hướng dẫn của TCTHKVN.

Tuy nhiên, theo Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán của NASCO mới ghi nhận số tiền lương năm 2024 của Trưởng ban kiểm soát năm 2024 là 33.825.000 VNĐ/người/tháng (bằng mức tiền lương kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt), tổng cộng năm 2024: 405.900.000 VNĐ/năm, như vậy tổng số tiền lương chênh lệch theo báo cáo tài chính với tiền lương thực hiện năm 2024 của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách là: 81.180.000 đồng.

3. Tiền thưởng của HĐQT và Ban điều hành năm 2024:

Mặc dù năm 2024 Công ty có lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là 26,08 tỷ đồng. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2024 theo số liệu Báo cáo tài chính sau kiểm toán là -35,74 tỷ đồng, do đó Công ty không trích lập tiền thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

II. Kế hoạch chi trả Thù lao, tiền lương năm 2025:

1. Đối với thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

- Mức thù lao hàng tháng đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị: 12.400.000 VNĐ/người/tháng
- + Thành viên Hội đồng quản trị: 10.000.000 VNĐ/người/tháng
- + Thành viên Ban kiểm soát: 10.000.000 VNĐ/người/tháng

Tổng chi thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kế hoạch năm 2025 là: 868.800.000 VNĐ/năm (Thành viên Hội đồng quản trị là 05 người và thành viên Ban kiểm soát là 02 người).

Mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 được Công ty xây dựng đảm bảo thực hiện đúng theo hướng dẫn tại định tại Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và thông tư số 003/2025/TT-BNV Hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước và hướng dẫn của TCT Hàng không Việt Nam.

2. Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 52.000.000 VNĐ/người/tháng (mức tiền lương tối đa bằng 02 lần mức lương cơ bản của chức danh Trưởng ban kiểm soát), tổng cộng năm 2025: 624.000.000 VNĐ/năm

(Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách năm 2025 được Công ty xây dựng đảm bảo thực hiện đúng theo hướng dẫn tại định tại Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong Doanh nghiệp nhà nước và hướng dẫn của TCT Hàng không Việt Nam). Công ty sẽ thực hiện chi trả từ quỹ tiền lương theo phê duyệt của Hội đồng quản trị và hướng dẫn liên quan.

III. Đề xuất, kiến nghị:

- Thông qua việc chi trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025.

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2025, Công ty thực hiện quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng công ty Hàng không Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Cảnh



TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP dịch vụ Hàng không sân bay Nội bài.
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
- Để cung cấp báo cáo tài chính chính xác, trung thực và khách quan tình hình và kết quả SXKD của Công ty cho các cổ đông.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 và 2026 của Công ty CP DV Hàng không sân bay Nội bài như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn

- Công ty kiểm toán độc lập: là đơn vị kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ, kinh nghiệm kiểm toán BCTC theo các quy định của chuẩn mực kế toán và hệ thống kế toán Việt nam
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán, thời gian kiểm toán mà Công ty yêu cầu, là những đơn vị thuộc danh sách được Bộ tài chính chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 theo QĐ số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 của Bộ Tài chính.

2. Kiến nghị

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt nam
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH kiểm toán Quốc tế
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY
- Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM

Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và 2026 của Công ty. Thủ tục, quy trình lựa chọn công ty kiểm toán, tuân thủ theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

Thủ tục, quy trình lựa chọn công ty kiểm toán, tuân thủ theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, Ban TGD
- Lưu BKS

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Tiến Dũng

Số: /TT-NASCO/HĐĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025



TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị ĐHCĐ chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty, cụ thể như sau:

1. Đối tượng, nội dung chính của Hợp đồng, giao dịch

a. Đối tượng hợp đồng, giao dịch

Để triển khai các hoạt động SXKD, Công ty có nhu cầu ký kết một số hợp đồng, giao dịch cung cấp dịch vụ với Người có liên quan của Công ty là Tổng công ty HKVN - CTCP (Vietnam Airlines) (sở hữu 51% VDL).

b. Nội dung chính của các hợp đồng, giao dịch

- Cung cấp dịch vụ phòng chờ hạng thương gia cho khách đi tuyến bay Quốc tế: NASCO cung cấp dịch vụ phòng chờ hạng thương gia phục vụ riêng biệt cho khách của (Vietnam Airlines) đi tuyến bay quốc tế;

- Cung cấp dịch vụ phòng chờ hạng thương gia tại Cảng Hàng không Phù Cát

- Cung cấp dịch vụ phòng chờ hạng thương gia tại Cảng Hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất.

c. Giá trị dự kiến của các hợp đồng phát sinh (trong vòng 12 tháng) năm 2025

STT	Tên hợp đồng, giao dịch	Người có liên quan	Giá trị dự kiến 12 tháng (chưa bao gồm VAT)	% So sánh với giá trị tài sản đến ngày 31/12/2024	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Cung cấp dịch vụ phòng chờ hạng thương gia cho khách đi tuyến bay Quốc tế	Tổng Công ty HKVN - CTCP	59.633.463.733		Giá trị dự kiến dựa trên sản lượng KH 2024 và đơn giá đang áp dụng
2	Cung cấp dịch vụ phòng chờ hạng thương gia tại Cảng Hàng không Phù Cát		5.818.067.000		Doanh thu dự kiến theo phương án kinh doanh đã được phê duyệt
3	Cung cấp dịch vụ phòng chờ hạng thương gia tại Cảng Hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất		19.162.500.000		Doanh thu dự kiến theo phương án kinh doanh đã được phê duyệt

2. Thẩm quyền đề nghị phê duyệt

- Đối tác đề nghị ký hợp đồng, thực hiện giao dịch là Tổng công ty hàng không Việt Nam – CTCP, là Người có liên quan của NASCO, sở hữu 51% VDL của Công ty.

Theo quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020, các hợp đồng, giao dịch sau phải được ĐHĐCĐ chấp thuận:

- Khoản a, mục 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020 quy định: “Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan là Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ”.

- Mục 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020 quy định: “Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị

tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất”.

- Mục 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020 quy định Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:

a) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này”.

b) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.

Đối chiếu các quy định nêu trên, các hợp đồng ký kết với Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (sở hữu 51% VDL của NASCO) có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty tính đến 31/12/2024, thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ. **Trường hợp này, cổ đông Vietnam Airlines – cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết;**

3. Đề xuất, kiến nghị

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:

- Đề nghị chấp thuận các hợp đồng giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty là Tổng Công ty HKVN – CTCP như đã trình bày tại mục 1;

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT NASCO thông qua các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh trong quá trình SXKD theo đúng quy định của Pháp Luật và của Công ty (Nếu có);

- Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua vấn đề nêu trên có hiệu lực thi hành đối với các hợp đồng, giao dịch của Công ty thực hiện trong năm 2025 và đến thời điểm tiến hành ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- ĐHĐCĐ giao HĐQT, Ban Tổng giám đốc ký kết và thực hiện Hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Cảnh

Số: /TTr-NASCO/HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua thay đổi tên Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 59/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài (NASCO) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 06 năm 2021;
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị NASCO số ngày tháng 06 năm 2025 về việc thông qua đề xuất thay đổi tên Công ty.

Nhằm mở rộng thị trường của NASCO theo hướng phát triển bền vững trong thời gian tới, tạo thuận lợi cho quá trình kết nối với các đối tác, khách hàng khi giao dịch và theo định hướng phát triển của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam trong giai đoạn mới, thuận lợi hơn trong quá trình tìm kiếm cơ hội đầu tư,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi tên Công ty, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc thay đổi tên đầy đủ bằng tiếng Việt, tên đầy đủ bằng tiếng Anh, tên viết tắt của Công ty:

Tên Công ty hiện tại:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt:
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh:
NOI BAI AIRPORT SERVICES JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: NASCO

Tên Công ty đề nghị thay đổi:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt:
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY VIỆT NAM
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh:
VIET NAM AIRPORT AVIATION SERVICES JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: VAS

2. Thông qua việc sửa đổi khoản 1, Điều 2 Điều lệ tổ chức và hoạt động NASCO:

Khoản 1, Điều 2 Điều lệ hiện tại:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NOIBAI AIRPORT SERVICES JOINT - STOCK COMPANY
- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
- Tên viết tắt: NASCO.

Khoản 1, Điều 2 Điều lệ đề nghị sửa đổi:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY VIỆT NAM
- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM AIRPORT AVIATION SERVICES JOINT - STOCK COMPANY
- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY VIỆT NAM
- Tên viết tắt: VAS.

3. Các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm quyết định đăng ký kinh doanh phù hợp nhưng không muộn hơn 12 tháng, kể từ ngày tờ trình này được thông qua;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty tiến hành thực hiện các thủ tục pháp lý tại Cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng ký việc thay đổi tên Công ty theo quy định pháp luật; cập nhật sửa đổi Điều lệ theo như nội dung Mục 1, 2 của tờ trình này;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc đổi tên Công ty và báo cáo với các cơ quan quản lý có liên quan. Sau khi đổi tên, Công ty chính thức hoạt động với tên mới là: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Cảnh

Số:

/Tr-NASCO/BTK

Hà Nội, ngày tháng năm 2025



TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài;
- Căn cứ Nghị quyết số /NQ-NASCO/HĐQT ngày / /2025 của HĐQT Công ty về việc thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung các chức danh thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) cụ thể như sau:

I. Miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài đối với ông Vũ Ngọc Sơn, kể từ ngày 27/06/2025;
- Lý do miễn nhiệm: Ông Vũ Ngọc Sơn có đơn từ nhiệm thành viên HĐQT (Lý do từ nhiệm: Nguyên vọng cá nhân).

II. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty

- Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ thành viên HĐQT là 05 năm (2024 – 2029).
- Lý do bầu bổ sung: Do đã có 01 thành viên HĐQT có đơn xin từ nhiệm nên HĐQT đang thiếu 01 thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty. Để đảm bảo đủ số lượng thành viên HĐQT theo Điều lệ quy định là 05 người nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của HĐQT, HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Cảnh

Số: /TTr-NASCO/HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025



THÔNG BÁO

V/v: Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản pháp luật khác có liên quan đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua ngày 26/04/2018;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài;
- Nghị quyết số: 46/NQ-NASCO/HĐQT ngày 29/4/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài (NASCO) thông báo tới toàn thể Quý Cổ đông về việc ứng cử, đề cử bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029), như sau:

I. Tiêu chuẩn và điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (Theo quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Luật số 56/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành)

1. Tiêu chuẩn để được đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định Pháp luật;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty, của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;
- Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

2. Điều kiện được đề cử và ứng cử thành viên HĐQT:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông/nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên và nếu từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

II. Hướng dẫn gửi hồ sơ đề cử ứng cử

Hồ sơ đề cử/ứng cử bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029), bao gồm:

1. Giấy đề cử;
2. Đơn ứng cử;
3. Biên bản họp nhóm Cổ đông;
4. Bản khai sơ yếu lý lịch;
5. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần (Đã lưu ký);
6. Giấy xác nhận sở hữu cổ phần (Chưa lưu ký);
7. Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn.

Quý Cổ đông lưu ý: Người được đề cử, ứng cử tham gia vào HĐQT phải tự chịu trách nhiệm trước Pháp luật và ĐHCĐ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề cử, ứng cử của mình.

Do vậy, HĐQT đề nghị Quý Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có đủ điều kiện theo quy định gửi văn bản đề cử ứng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài về Công ty **trước 16h00 ngày 24/06/2025** để hoàn thiện các thủ tục theo quy định.

Để biết thêm thông tin chi tiết, Quý Cổ đông có thể truy cập website của Công ty tại địa chỉ: <http://nasco.com.vn/> hoặc vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Địa chỉ: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Điện thoại: 024.3884.0668 - 0962.944.222

Email: vanthu@nasco.vn

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- Các TV: HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Cảnh

Số: /QĐ-BTCĐH/NASCO

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHO THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 05 NĂM (2024 - 2029)
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 ("Luật Doanh nghiệp") và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 59/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 06 năm 2021 ("Điều lệ Công ty").

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài công bố Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài ("NASCO") như sau:

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- **Mục đích:** Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị NASCO nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029).
- **Phạm vi điều chỉnh:** Quy chế này được sử dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của NASCO.
- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông (sau đây được gọi chung là "Đại biểu") tham dự Đại hội đồng cổ đông ("Đại hội") thường niên 2025 của NASCO đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là một (01) thành viên.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT:
 - a. Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp, Điều 25 Điều lệ Công ty và Quy chế này, cụ thể như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp và pháp luật liên quan;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- b. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
- c. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập thỏa mãn các tiêu chuẩn sau đây:
 - Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó;
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
 - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất một phần trăm (01%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục hai (02) nhiệm kỳ.

Điều 3. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT (Theo Điều 25 Điều lệ Công ty)

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.
 - a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
 - b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
2. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo Quy

định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên HĐQT

1. Hồ sơ đề cử vào HĐQT

- a. Các cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này có thể làm hồ sơ đề ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT;
- b. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT bao gồm:
 - Đơn ứng cử vào HĐQT hoặc Giấy đề cử, Biên bản họp nhóm đề cử (trong trường hợp nhóm cổ đông cùng nhau đề cử);
 - Sơ yếu lý lịch ứng viên có xác nhận của cơ quan công tác hoặc chính quyền địa phương;
 - Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Thẻ Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có);
 - Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
 - Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định.
- c. Người đề cử, ứng cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

- Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước 16 giờ 00 phút, ngày 24/06/2025

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Địa chỉ: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Điện thoại: 024.3884.0668 – 0962.944.222

Email: vanthu@nasco.vn

Điều 5. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Công ty lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Điều 6. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị.

Điều 7. Người có quyền bầu cử

Người có quyền bầu cử thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029) là cổ đông của NASCO sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng: 03/06/2025) hoặc ủy quyền cho Đại diện của

mình có mặt tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài.

Điều 8. Phương thức bầu cử

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo Khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty).
2. Mỗi Đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu HĐQT. Cụ thể theo công thức sau:

$\text{Tổng số phiếu bầu} = \frac{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}}{\text{Số thành viên được bầu của HĐQT}} \times$

3. Đại biểu có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu bầu của mình cho một số ứng cử viên (Chi tiết tham khảo Phụ lục hướng dẫn cách ghi Phiếu bầu cử thành viên HĐQT).
4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một Đại biểu không được vượt quá *Tổng số phiếu bầu được phép* của Đại biểu đó (bằng *Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với Số thành viên được bầu của HĐQT*).

Điều 9. Phiếu bầu cử

1. Nội dung Phiếu bầu cử

- a. Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo của Công ty;
- b. Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi Đại biểu tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- Đại biểu phải tích **✓** hoặc **X** vào ô vuông ☐ tại cột “Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)” hoặc tự mình ghi số lượng phiếu bầu mong muốn cho từng ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)” trên Phiếu bầu, ký và ghi rõ họ tên trên phiếu bầu.
- Với cả hai cách ghi phiếu bầu như trên, tổng số phiếu đã bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu của Đại biểu đó.
- Trường hợp Đại biểu ghi theo cả hai cách trên (vừa điền số lượng phiếu bầu, vừa tích vào ô vuông để bầu dồn đều phiếu), thì kết quả tổng số phiếu bầu trong trường hợp này được tính theo số lượng phiếu bầu được ghi tại cột “Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

a. Phiếu bầu cử hợp lệ nếu đáp ứng tất cả tiêu chí sau:

- Mẫu phiếu in sẵn do Ban tổ chức phát ra;
- Không có gạch xóa, cạo, sửa chữa, rách nát,...;

- Phiếu bầu cử được ghi đúng theo hướng dẫn;
- Phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của Đại biểu tham dự
- Số lượng ứng cử viên được chọn không vượt quá số lượng thành viên được bầu;
- Tổng số phiếu bầu mà Đại biểu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá Tổng số lượng phiếu bầu của Đại biểu đó (đã được Công ty in trên Phiếu bầu cử);
- Phiếu không thuộc trường hợp Phiếu bầu không hợp lệ.

b. Phiếu bầu cử sau đây sẽ được coi là không hợp lệ nếu xảy ra 1 trong các trường hợp sau:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
- Gạch tên các ứng cử viên;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu;
- Số ứng viên mà Đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu bổ sung;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của Đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
- Không có chữ ký của Đại biểu tham dự.

Điều 10. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Trong trường hợp có sự sai sót, Đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
2. Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.
3. Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
4. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của Đại biểu (nếu có).
5. Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 11. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên

1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên mà Đại hội đã biểu quyết.
2. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử hoặc tại Điều lệ công ty.
3. Nếu kết quả bầu cử lần thứ nhất không đủ số thành viên HĐQT thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 12. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Cảnh

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN CÁCH GHI PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu có ghi **“PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ”**.

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu bỏ sung thành viên HĐQT vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi Đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. (Số thành viên được bầu: 01 thành viên còn thiếu).
- Việc bầu bỏ sung 01 thành viên HĐQT được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu. Theo đó, Đại biểu có thể lựa chọn một trong hai cách bầu dồn phiếu như sau:
 - + **Cách 1:** tích ✓ hoặc ✗ vào ô vuông □ tại cột **“Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)”** tương ứng với ứng cử viên muốn bầu để dồn hết tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên tương ứng; hoặc
 - + **Cách 2:** ghi số lượng phiếu bầu mong muốn cho ứng cử viên muốn bầu vào cột **“Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)”** trên Phiếu bầu.
- Với cả hai cách ghi phiếu bầu như trên, tổng số phiếu đã bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu của Đại biểu.
- Trường hợp Đại biểu ghi theo cả hai cách trên (vừa điền số lượng phiếu bầu, vừa tích vào ô vuông để bầu dồn đều phiếu), thì kết quả tổng số phiếu bầu trong trường hợp này được tính theo số lượng phiếu bầu được ghi tại cột **“Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)”**.

Ví dụ:

Đại biểu Y nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của Đại biểu Y là: $(1.000 \times 1) = 1.000$ phiếu bầu.

Tại đại hội lần này có duy nhất 01 ứng cử viên là Nguyễn Văn A nên Đại biểu Y có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

• **Ví dụ về trường hợp ghi phiếu bầu hợp lệ:**

Trường hợp 1: tích ✓ hoặc ✗ vào ô vuông □ tại cột **“Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)”** tương ứng với ứng cử viên Nguyễn Văn A

- Toàn bộ số phiếu bầu của Đại biểu Y được bầu dồn cho ứng cử viên Nguyễn Văn A như dưới đây là 1.000 phiếu bầu.

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn A	☑	

Trường hợp 2: ghi số lượng phiếu bầu mong muốn cho Nguyễn Văn A vào cột **“Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)”** là 500.

- Tổng số phiếu bầu của Đại biểu Y cho ứng cử viên Nguyễn Văn A như dưới đây là 500 phiếu bầu.

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn A	<input type="checkbox"/>	500

• Ví dụ về trường hợp ghi phiếu bầu không hợp lệ:

Trường hợp 3: ghi số lượng phiếu bầu mong muốn cho Nguyễn Văn A vào cột “Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)” là 2.000.

Phiếu bầu của Đại biểu Y cho ứng cử viên Nguyễn Văn A như dưới đây là không hợp lệ, do tổng số phiếu đã bầu (2.000 phiếu bầu) vượt quá tổng số phiếu có quyền bầu của Đại biểu Y (1.000 phiếu bầu).

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn A	<input checked="" type="checkbox"/>	2.000



CTCP DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025



PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT
MÃ ĐẠI BIỂU: NAS.XXXXXXX

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: cổ phần
Tổng số lượng phiếu bầu: phiếu bầu

Tôi đồng ý bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029) như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Ông NGUYỄN VĂN A	<input type="checkbox"/>	

Ngày 27 tháng 06 năm 2025

ĐẠI BIỂU

(Ký và ghi rõ họ tên)

Số: /BB-NASCO/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2025

DỰ THẢO

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI

A. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài
Địa chỉ: Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội, Việt Nam
Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 0100108254 (Số cũ 0103011589) do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/04/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 05/05/2023
Thời gian họp: 8h30 phút, ngày 27 tháng 06 năm 2025
Địa điểm họp: Khách sạn Pan Pacific – Số 1 đường Thanh Niên, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội, Đại biểu là các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài (theo danh sách cổ đông được chốt tại ngày 03/06/2024).

C. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Ông ... – Thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự đại hội.
- Ông ... – Thay mặt Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tại thời điểm khai mạc (08 giờ 30 phút) như sau:
 -% đại biểu dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đều là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông Công ty theo danh sách chốt cổ đông ngày 03/06/2025.
 - Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự là: cổ đông
 - Đại diện cho: cổ phần, tương đương số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Khoản 1, Điều 145 của Luật doanh nghiệp 2020 và Khoản 1 Điều 19 của Điều lệ của Công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

- Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu:

❖ **Đoàn Chủ tịch:**

- | | |
|------------------------|--------------|
| - Ông Lê Đức Cảnh | - Chủ tọa |
| - Ông Trần Việt Phương | - Thành viên |
| - Bà Hà Thị Thu Nga | - Thành viên |

❖ **Ban Thư ký:**

- | | |
|-----------------------|--------------|
| - Ông Bùi Đình Thảo | - Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Thanh Vân | - Thành viên |

❖ **Ban Kiểm phiếu:**

- | | |
|------------------------|--------------|
| - Ông Đinh Hoàng Trung | - Trưởng ban |
| - Ông Phạm Mai Khanh | - Thành viên |
| - Ông Đào Minh Anh | - Thành viên |

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội biểu quyết và thông qua với tỷ lệ tán thành%.

D. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Thủ tục tiến hành khai mạc Đại hội

1. Ông Lê Đức Cảnh – Chủ tọa Đại hội trình ĐHĐCĐ Chương trình họp và được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành%. Chương trình làm việc của Đại hội như sau:
 - 1.1. Giới thiệu và thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu;
 - 1.2. Trình bày và thông qua Chương trình họp; Quy chế làm việc và biểu quyết;
 - 1.3. Trình bày và thông qua các nội dung:
 - Nội dung 01. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024;
 - Nội dung 02. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024;
 - Nội dung 03. Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
 - Nội dung 04. Tờ trình về kết quả SXKD năm 2024;
 - Nội dung 05. Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025; Kế hoạch giai đoạn 2025-2030 dự kiến;
 - Nội dung 06. Tờ trình về kết quả chi trả thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch chi trả thù lao năm 2025;
 - Nội dung 07. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và 2026;
 - Nội dung 08. Tờ trình về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty;
 - Nội dung 09. Tờ trình về việc thay đổi tên Công ty;
 - Nội dung 10. Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT.
 - 1.4. Thảo luận và thực hiện biểu quyết;
 - 1.5. Trình bày và thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT; Danh sách ứng viên;

- 1.6. Thực hiện bầu cử thành viên HĐQT;
- 1.7. Nghi giải lao;
- 1.8. Công bố kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử;
- 1.9. Trình bày và thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội và bế mạc;
2. Ông Lê Đức Cảnh – Chủ tọa Đại hội trình ĐHĐCĐ Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội và được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành%.

II. Trình bày các Báo cáo và Tờ trình

1. Ông/Bà – Chức vụ: trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024.
(Theo nội dung tại Báo cáo số: .../BC-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)
2. Ông/Bà – Chức vụ: trình bày Báo cáo của BKS năm 2024.
(Theo nội dung tại Báo cáo số: .../BC-NASCO-BKS ngày .../.../2025)
3. Ông/Bà – Chức vụ: trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
(Theo nội dung tại Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)
4. Ông/Bà ... – Chức vụ: trình bày Tờ trình thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024
5. Ông/Bà ... – Chức vụ: trình bày Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng phát triển giai đoạn 2025-2030;
(Theo nội dung tại Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)
6. Ông/Bà – Chức vụ: trình bày Tờ trình thông qua Kết quả chi trả thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch chi trả thù lao năm 2025.
(Theo nội dung tại Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)
7. Ông/Bà – Chức vụ: trình bày Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và 2026.
(Theo nội dung tại Tờ trình số: .../TTr-BKS-NASCO ngày .../.../2025)
8. Ông/Bà – Chức vụ: trình bày Tờ trình về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Người có liên quan của Công ty.
(Theo nội dung tại Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)
9. Ông/Bà – Chức vụ: trình bày Tờ trình về việc thay đổi tên Công ty.
(Theo nội dung tại Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)
10. Ông/Bà – Chức vụ: trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty.
(Theo nội dung tại Tờ trình số: .../TTr-NASCO/BTK ngày .../.../2025)

III. Các ý kiến/câu hỏi tham luận tại đại hội

Chủ tọa mời các Đại biểu tham gia đóng góp ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

1. Đại biểu có ý kiến/câu hỏi như sau:

.....
* Đoàn chủ tịch trả lời ý kiến Đại biểu:

2. Đại biểu có ý kiến/câu hỏi như sau:
.....

* Đoàn chủ tịch trả lời ý kiến Đại biểu:
.....

IV. Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình

1. Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại ĐHĐCĐ

❖ Ông Đinh Hoàng Trung – Trưởng Ban kiểm phiếu lên hướng dẫn Đại hội biểu quyết.

❖ Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình; kết quả cụ thể như sau:

- **Tổng số tờ phiếu phát ra:** tờ phiếu, đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

- **Tổng số tờ phiếu thu về:** tờ phiếu, đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

- **Tổng số tờ phiếu không thu về (tờ phiếu của Đại biểu không tham gia biểu quyết):** tờ phiếu, đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

1.1. Nội dung 01: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

✓ **Kết luận của Đại hội đồng cổ đông:** Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là%.

1.2. Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

✓ **Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là%.**

1.3. Nội dung 03: Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán; phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

✓ **Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là%.**

1.4. Nội dung 04: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

✓ **Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là%.**

1.5. Nội dung 05: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng phát triển giai đoạn 2025-2030

Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

✓ **Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là%.**

1.6. Nội dung 06: Thông qua Kết quả chi trả thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch chi trả thù lao năm 2025

Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

- ✓ **Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là%.**

1.7. Nội dung 07: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và 2026

Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

- ✓ **Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là%.**

1.8. Nội dung 08: Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của Công ty

Có Đại biểu dự họp là cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – CTCP, sở hữu/đại diện sở hữu cổ phần, tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của NASCO.

Đại biểu này dự họp nhưng bị hạn chế biểu quyết (không có quyền biểu quyết) Nội dung 08 vì Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (Vietnam Airlines) là Người có liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch. Do đó sau khi loại trừ số lượng cổ phần bị hạn chế biểu quyết của Vietnam Airlines tại nội dung 08 theo quy định thì tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp đối với Nội dung 08 là **4.074.322** cổ phần. Theo đó, kết quả kiểm phiếu như sau:

Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: phiếu biểu quyết,
chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

✓ *Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là%.*

1.9. Nội dung 09: Thông qua việc thay đổi tên Công ty

Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

✓ *Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là%.*

1.10. Nội dung 10: Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT

Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Trong đó:

- Tổng số phiếu tán thành: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu biểu quyết,

chiếm:% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

✓ *Kết luận của Đại hội đồng cổ đông: Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là%.*

V. Trình bày và Biểu quyết thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT; Danh sách ứng viên

- Ông Lê Đức Cảnh – Chủ tịch HĐQT trình bày Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT; Danh sách ứng viên;
- Đại hội đã biểu quyết và thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT với tỷ lệ tán thành%; thông qua Danh sách ứng viên với tỷ lệ tán thành%.

VI. Bầu cử thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029)

- ❖ Ông Đinh Hoàng Trung – Trưởng Ban kiểm phiếu lên hướng dẫn Đại hội bầu cử.
- ❖ Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu bầu cử, kết quả cụ thể như sau:
 - **Tổng số tờ phiếu phát ra:** tờ phiếu, đại diện cho cổ phần có quyền bầu cử, chiếm tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội, tương ứng phiếu bầu;
 - **Tổng số tờ phiếu thu về:** tờ phiếu, đại diện cho cổ phần có quyền bầu cử, chiếm tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội, tương ứng phiếu bầu;
 - **Tổng số tờ phiếu không thu về (tờ phiếu của cổ đông không tham gia bầu cử):** tờ phiếu, đại diện cho cổ phần có quyền bầu cử, chiếm tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội, tương ứng phiếu bầu;
 - **Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị chi tiết như sau:**
 - **Ứng viên số 1:** Ông/Bà
Số phiếu bầu: phiếu bầu,
chiếm: % tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội.
 - **Ứng viên số 2:** Ông/Bà
Số phiếu bầu: phiếu bầu,
chiếm: % tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham dự Đại hội.
 - **Căn cứ kết quả bầu cử chi tiết như trên, kết luận của Đại hội đồng cổ đông về danh sách ứng viên trúng cử như sau:**
Ông/Bà đã trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029) với phiếu bầu.

E. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT

- Ông – Thư ký Đại hội lên trình bày Biên bản họp và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua Biên bản, Dự thảo Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ tán thành%.

F. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 kết thúc vào hồi ... giờ ... phút cùng ngày. Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được ĐHĐCĐ thông qua. Biên bản này gồm ... trang, được lập thành hai (02) bản, lưu Hồ sơ văn kiện ĐHĐCĐ thường niên 2025 tại Văn phòng Công ty một (01) bản, lưu Ban Thư ký một (01) bản.

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 sẽ được công bố toàn văn trên website Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài (<https://nasco.com.vn/quan-he-voi-nha-dau-tu/>) để thông báo đến toàn thể cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Bùi Đình Thảo

Lê Đức Cảnh

Số: /NQ-NASCO/HĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2025

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 06 năm 2021 ("Điều lệ Công ty");
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài ngày 27/06/2025.

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài ("NASCO"/ "Công ty") tổ chức tại Thành phố Hà Nội ngày 27/06/2025 đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài thông qua các nội dung sau:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024.
(Theo Báo cáo số: .../BC-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.
(Theo Báo cáo số: .../BC-NASCO-BKS ngày .../.../2025)
- Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
(Theo Tờ trình số: .../TTtr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025). Cụ thể:
 - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 (BCTC riêng và BCTC hợp nhất) được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.
 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Đơn vị: VNĐ

TT	Nội dung	Năm 2024
1	2	3
1	Tổng Lợi nhuận trước thuế năm 2024	26.082.149.403

2	Thuế TNDN phải nộp	0
	- Thuế TNDN phát sinh năm 2024	0
	- Thuế TNDN hoãn lại	0
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	26.082.149.403
4	Phân phối các quỹ năm 2024	0
5	Chia cổ tức	0
6	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	(61.825.606.911)
	<i>Trong đó: - LN từ chênh lệch đánh giá lại TS góp vốn (không được chia cổ tức)</i>	4.174.213.122
	<i>- LN còn lại chưa chia</i>	(65.999.820.033)
7	LN chia cổ tức năm 2024	(39.917.670.630)
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang kỳ sau	(35.743.457.508)

- ĐHCĐ nhất trí thông qua phương án không trích lập các quỹ và không chia cổ tức cho các cổ đông năm 2024 theo đề nghị của HĐQT.

4. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

(Theo nội dung Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)

5. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; Kế hoạch giai đoạn 2025-2030 dự kiến.

(Theo nội dung Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)

Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025

Stt	Diễn giải	Đvt	TH 2024	KH 2025	So sánh KH 2025 với TH 2024	
					Tuyệt đối	Tương đối
1	2	3	4	5	6	7
I	Các chỉ tiêu SXKD					
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	425.636	486.836	61.201	114,38%
2	Tổng chi phí	Tr.đ	399.553	462.690	63.137	115,80%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	26.082	24.146	-1.936	92,58%
-	Lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty	Tr.đ	17.793	24.146	6.353	135,71%
-	Lợi nhuận do hoàn nhập bất thường	Tr.đ	8.289	0	-8.289	
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đ	26.082	24.146	-1.936	92,58%
II	Các chỉ tiêu khác					
1	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và trang thiết bị (Giá trị giải ngân)	Tr.đ	1.336	160.164	158.828	11.989,30%
2	Đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác	Tr.đ	0	-3.780	-3.780	

Stt	Diễn giải	Đvt	TH 2024	KH 2025	So sánh KH 2025 với TH 2024	
					Tuyệt đối	Tương đối
1	2	3	4	5	6	7
3	Tổng quỹ lương, tiền công	Tr.đ	95.390	105.681	10.290	110,79%
4	Lao động bình quân	Người	501,5	554,6	53	110,61%
III	Các chỉ tiêu hợp nhất					
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác hợp nhất	Tr.đ	552.580	622.718	70.139	112,69%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tr.đ	35.544	25.352	-10.191	71,33%

6. Thông qua Kết quả chi trả thù lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch chi trả thù lao năm 2025.

(Theo nội dung Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)

Kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2025 cụ thể như sau:

STT	Chức danh HĐQT/BKS	Mức lương /người/tháng (VNĐ)	Mức thù lao /người/tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT		12.400.000
2	Thành viên HĐQT		10.000.000
3	Trưởng BKS	52.000.000	
4	Thành viên BKS		10.000.000
Tổng cộng		624.000.000	868.800.000

Tổng cộng kế hoạch thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 là **1.492.800.000 đồng**.

7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và 2026.

(Thao nội dung Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)

8. Thông qua hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan của Công ty.

(Theo nội dung Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty thông qua các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh trong quá trình SXKD theo đúng quy định của Pháp Luật và của Công ty (Nếu có);

- Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua vấn đề nêu trên có hiệu lực thi hành đối với các hợp đồng, giao dịch của Công ty thực hiện trong năm 2025 và đến thời điểm tiến hành ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- Giao HĐQT, Ban Tổng giám đốc ký kết và thực hiện Hợp đồng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

9. Thông qua việc thay đổi tên Công ty.

(Theo nội dung Tờ trình số: .../TTr-NASCO/HĐQT ngày .../.../2025)

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm quyết định đăng ký kinh doanh phù hợp nhưng không muộn hơn 12 tháng, kể từ ngày tờ trình này được thông qua;

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty tiến hành thực hiện các thủ tục pháp lý tại Cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng ký việc thay đổi tên Công ty theo quy định pháp luật; cập nhật sửa đổi Điều lệ theo như nội dung Mục 1, 2 của tờ trình này;

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc đổi tên Công ty và báo cáo với các cơ quan quản lý có liên quan. Sau khi đổi tên, Công ty chính thức hoạt động với tên mới là: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Việt Nam

10. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.

(Theo nội dung Tờ trình số: .../TTr-NASCO/BTK ngày .../.../2025). Cụ thể:

10.1. Miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT.

- Miễn nhiệm Ông Vũ Ngọc Sơn - Thành viên HĐQT;

10.2. Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm từ năm 2024 - 2029.

Ông/Bà đã trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029).

Điều 2. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT Công ty triển khai, thực hiện các nội dung trên theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp.

Điều 3. Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/06/2025.

Các Cổ đông Công ty, các Ông/Bà: thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);

- Lưu: HĐQT, BKS, BTK, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Lê Đức Cảnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

**BIÊN BẢN HỌP NHÓM ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
CHO THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 05 NĂM (2024 – 2029)**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Hôm nay, ngày ... /... /2025, tại chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài (NASCO), cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của NASCO tính đến ngày đăng ký cuối cùng (03/06/2025), có tên trong danh sách dưới đây:

Họ và tên Cổ đông	Số CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ GCNĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
Tổng số cổ phần				

Nội dung đề cử:

1. Chúng tôi cùng nhất trí đề cử cá nhân sau đây làm ứng viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029):

Ông/Bà:
CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu số: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu: cổ phần
(Bằng chữ:)
Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Đồng thời chúng tôi thống nhất cử cá nhân sau đây làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử ứng viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029):

Ông/Bà:
CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu số: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Hiện đang sở hữu: cổ phần
(Bằng chữ:)
Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản này được lập vào lúc ... giờ ... phút, ngày ... /... /2025 tại

....., ngày ... tháng ... năm 2025

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND/CCCD/CC (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;

Biên bản họp nhóm cùng các Tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức trước 16h00 ngày 24/06/2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

o0o

**ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI
CHO THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 05 NĂM (2024 – 2029)**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

- Tôi tên là:
- CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu số: Ngày cấp:
Nơi cấp:
- Địa chỉ thường trú:
- Trình độ học vấn:
- Trình độ chuyên môn:
- Hiện đang sở hữu: cổ phần
- (Bằng chữ:)
- Tương ứng: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài (NASCO).

Sau khi nghiên cứu tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029) và các quy định của pháp luật có liên quan; tôi nhận thấy mình đủ điều kiện ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị NASCO cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024-2029).

Đề nghị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài cho tôi được tự ứng cử làm ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị của Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 05 năm (2024 – 2029).

Nếu được Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của NASCO.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp (nếu có);
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Đơn ứng cử cùng các Hồ sơ kèm theo phải gửi về Ban Tổ chức trước 16h00 ngày 24/06/2025.

....., ngày tháng năm 2025

NGƯỜI ỨNG CỬ

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Mẫu dùng cho ứng viên Hội đồng quản trị)

1. Họ và tên:

2. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ

3. CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

4. Ngày sinh: Nơi sinh:

5. Quốc tịch: Dân tộc:

6. Quê quán:

7. Địa chỉ thường trú:

8. Trình độ văn hoá:

9. Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo

10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ

11. Chức vụ công tác hiện nay:

12. Tham gia tại các đơn vị, tổ chức khác (Chỉ kê khai với phần tỷ lệ sở hữu chiếm từ 5% trở lên).

Tên Công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKDN	Ngày cấp/ Nơi cấp	Chức vụ	Tỷ lệ Sở hữu

13. Cam kết không có hành vi vi phạm pháp luật:

Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của Chính quyền địa phương
hoặc nơi công tác

....., ngày ... tháng ... năm 2025
NGƯỜI KHAI
(ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần đối với Cổ đông đã lưu ký

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán

Họ và tên chủ tài khoản:

CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/GCNĐKDN số:Ngày cấp:

Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Tài khoản chứng khoán số:

Hiện đang sở hữu:cổ phần

Mã chứng khoán:

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: đồng

Từ ngày:..... đến ngày

Đề nghị Công ty Cổ phần Chứng khoán

xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ... tháng ... năm 2025

CHỦ TÀI KHOẢN

(Ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần đối với Cổ đông chưa lưu ký

Kính gửi: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài

Họ và tên cổ đông:

CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/GCNDKDN số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: đồng

Từ ngày:..... đến ngày

Đề nghị Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

....., ngày ... tháng ... năm 2025

CỔ ĐÔNG

(Ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) và ghi rõ họ tên)